

TỔNG CÔNG TY XI MĂNG VIỆT NAM  
**CÔNG TY CP XI MĂNG VICEM BÚT SON**

Số: 1506 /BTS-TCKT  
V/v công bố thông tin NQ và BB họp  
ĐHĐCĐ thường niên năm 2020

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nam, ngày 24 tháng 6 năm 2020

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội;
- Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam;

**1. Tên công ty: Công ty Cổ phần Xi măng VICEM Bút Sơn**  
**2. Mã chứng khoán: BTS**  
**3. Địa chỉ trụ sở chính: Xã Thanh Sơn-Huyện Kim Bảng-Tỉnh Hà Nam**

**4. Điện thoại: 02263.851.323; Fax: 02263.851.320-02263.852.482**

**5. Người thực hiện công bố thông tin**

Người thực hiện công bố thông tin của Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Bút Sơn là Bà Lê Thị Khanh - Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Bút Sơn (Chứng minh thư nhân dân số 168136184 ngày 27/7/2011 do Công an tỉnh Hà Nam cấp, số điện thoại di động: 0915.493.942).

**6. Nội dung của thông tin công bố**

- Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 số 211/BTS-ĐHĐCĐ ngày 24/6/2020.
- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 số 1503/BTS-ĐHĐCĐ ngày 24/6/2020.

**7. Địa chỉ Website đăng tải**

Website: vicembutson.com.vn hoặc: vicembutson.vn

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin công bố./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT, TGĐ Cty (để b/c);
- Lưu: VT, TCKT.

**NGƯỜI THỰC HIỆN CÔNG BỐ THÔNG TIN**

**TL. TỔNG GIÁM ĐỐC**

**KẾ TOÁN TRƯỞNG**



*Lê Thị Khanh*

**Lê Thị Khanh**



Số: 1503/BTS-ĐHĐCĐ

Hà Nam, ngày 24 tháng 6 năm 2020

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG VICEM BÚT SƠN**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG VICEM BÚT SƠN**

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;  
Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Bút Sơn;*

*Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Bút Sơn ngày 24/6/2020;*

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Bút Sơn được tiến hành từ 08 giờ 45 phút đến 11 giờ 45 phút, ngày 24 tháng 6 năm 2020, tại Trụ sở Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Bút Sơn - Xã Thanh Sơn, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam.

Đại hội có tổng số 113.200.000 cổ phần tham dự, tương ứng 94,36% số cổ phần có quyền biểu quyết và đủ điều kiện tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên theo quy định của pháp luật.

Sau thời gian làm việc khẩn trương, liên tục, với tinh thần trách nhiệm cao, Đại hội đã tập trung nghe và thảo luận các nội dung trong các văn kiện chủ yếu của Đại hội và thống nhất,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thông qua Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

- Thống nhất bổ sung ngành nghề kinh doanh tại Điều 4, chương III, Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Xi măng VICEM Bút Sơn. Cụ thể:

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh được bổ sung	Mã ngành
1	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
2	Thu gom rác thải không độc hại	3811
3	Thu gom rác thải độc hại	3812
4	Xử lý và tiêu hủy rác thải không độc hại	3821
5	Xử lý và tiêu hủy rác thải độc hại	3822
6	Tái chế phế liệu	3830
7	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác	3900
8	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
9	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy	5222



STT	Tên ngành, nghề kinh doanh được bổ sung	Mã ngành
10	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	5225
11	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải	5229

- Thống nhất cập nhật lại mã ngành kinh doanh tại Điều 4, Chương III, Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Bút Sơn theo hệ thống ngành kinh tế Việt Nam.

- Thống nhất sửa đổi, bổ sung Khoản 1, Điều 4, Chương III, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty đối với các nội dung liên quan khi triển khai thực hiện thay đổi, điều chỉnh, bổ sung, cập nhật ngành nghề kinh doanh nói trên (phụ lục chi tiết kèm theo).

\* Số cổ phần biểu quyết tán thành là 113.200.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%, không tán thành là 0 cổ phần, có ý kiến khác là 0 cổ phần.

**Điều 2.** Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019 và kế hoạch hoạt động năm 2020.

Số cổ phần biểu quyết tán thành là 113.200.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%, không tán thành là 0 cổ phần, có ý kiến khác là 0 cổ phần.

**Điều 3.** Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020. Trong đó, lược trích từ báo cáo như sau:

### 3.1. Kết quả kinh doanh 2019

- Sản lượng sản xuất sản phẩm chính:	
+ Clinker:	2.848.006 tấn
+ Xi măng (bao gồm gia công):	3.316.402 tấn
- Sản lượng tiêu thụ sản phẩm chính:	
+ Clinker:	758.362 tấn
+ Xi măng (bao gồm gia công):	3.310.151 tấn
- Tổng doanh thu:	3.259.937 triệu đồng.
- Lợi nhuận trước thuế:	76.804 triệu đồng.
- Lợi nhuận sau thuế:	58.338 triệu đồng.
- Nộp ngân sách:	178.331 triệu đồng.
- Tỷ lệ trả cổ tức:	3 %

### 3.2. Kế hoạch phân đầu năm 2020

- Sản lượng sản xuất sản phẩm chính:	
+ Clinker:	2.889.600 tấn
+ Xi măng (bao gồm gia công):	3.400.000 tấn
- Sản lượng tiêu thụ sản phẩm chính:	
+ Clinker:	570.000 tấn
+ Xi măng (bao gồm gia công):	3.400.000 tấn
- Tổng doanh thu:	3.144.926 triệu đồng.
- Lợi nhuận trước thuế:	100.561 triệu đồng.
- Lợi nhuận sau thuế:	80.449 triệu đồng.
- Nộp ngân sách:	164.992 triệu đồng.



- Tỷ lệ trả cổ tức: 3-5 %.

\* Số cổ phần biểu quyết tán thành là 113.200.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%, không tán thành là 0 cổ phần, có ý kiến khác là 0 cổ phần.

**Điều 4.** Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2019

Số cổ phần biểu quyết tán thành là 113.200.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%, không tán thành là 0 cổ phần, có ý kiến khác là 0 cổ phần.

**Điều 5.** Thông qua Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2019

STT	Nội dung	Số tiền (VNĐ)
<b>I</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối tại ngày 31/12/2019 (I=1+2-3)</b>	<b>102.588.258.192</b>
1	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối tại ngày 31/12/2018	44.419.197.484
2	Lợi nhuận sau thuế năm 2019	58.337.660.708
3	Thù lao HĐQT không trực tiếp tham gia điều hành sản xuất, kinh doanh	168.600.000
<b>II</b>	<b>Lợi nhuận được phân phối năm 2019 (II=1+2+3+4)</b>	<b>75.395.336.175</b>
1	Trả cổ tức bằng cổ phiếu 3%	35.988.530.000
2	Quỹ khen thưởng, phúc lợi của người lao động	32.775.000.000
3	Quỹ thưởng của người quản lý Công ty	279.166.667
4	Quỹ đầu tư phát triển	6.352.639.508
<b>III</b>	<b>Lợi nhuận còn lại chưa phân phối (III=I-II)</b>	<b>27.192.922.017</b>

\* Số cổ phần biểu quyết tán thành là 113.200.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%, không tán thành là 0 cổ phần, có ý kiến khác là 0 cổ phần.

**Điều 6.** Thông qua Tờ trình phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức (Chi tiết Tờ trình về phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức kèm theo)

- Việc chi trả cổ tức năm 2019 với tỷ lệ 3% bằng cổ phiếu tăng vốn Điều lệ của Công ty theo chấp thuận của Bộ Xây dựng tại văn bản số 2866/BXD-QLDN ngày 16/6/2020.

- Đại hội thống nhất thông qua ủy quyền cho Hội đồng quản trị:

+ Thực hiện phương án phát hành cổ phiếu và thực hiện thủ tục phân phối cổ phần sau khi có chấp thuận của UBCKNN.

+ Hoàn tất phương án phát hành, đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung cổ phiếu mới phát hành trên sàn chứng khoán nhằm đảm bảo lợi ích cho cổ đông và Công ty.

+ Tiến hành các thủ tục theo quy định của pháp luật để điều chỉnh giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, sửa đổi Điều lệ Công ty phù hợp với kết quả của đợt phát hành nêu trên.

+ Thực hiện các công việc khác có liên quan đến việc phát hành cổ phiếu, tăng vốn Điều lệ và sử dụng nguồn vốn của Công ty theo quy định hiện hành.

\* Số cổ phần biểu quyết tán thành là 113.200.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%, không tán thành là 0 cổ phần, có ý kiến khác là 0 cổ phần.

**Điều 7.** Thông qua Tờ trình thực hiện chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký Công ty năm 2019; Kế hoạch chi trả năm 2020.

Trong đó kế hoạch chi trả thù lao năm 2020:



- Đối với thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Người phụ trách quản trị Công ty và Thư ký công ty

TT	Chức danh	Mức chi trả (đồng/người/tháng)
1	Chủ tịch Hội đồng quản trị	8.000.000
2	Thành viên Hội đồng quản trị	6.000.000
3	Thành viên Ban kiểm soát, Người phụ trách quản trị Công ty, Thư ký Công ty	4.000.000

- Đối với Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách: Hưởng lương theo quy chế trả lương của Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Bút Sơn.

\* Số cổ phần biểu quyết tán thành là 113.200.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%, không tán thành là 0 cổ phần, có ý kiến khác là 0 cổ phần.

**Điều 8.** Thông qua Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020; Cụ thể:

Đại hội thống nhất thông qua ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn một trong các công ty kiểm toán sau thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020:

1. Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.

2. Công ty TNHH Kiểm toán An Việt.

3. Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.

\* Số cổ phần biểu quyết tán thành là 113.200.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%, không tán thành là 0 cổ phần, có ý kiến khác là 0 cổ phần.

**Điều 9.** Thông qua Tờ trình miễn nhiệm, bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Công ty; Cụ thể:

a) Miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị Công ty: Ông Đinh Văn Hải, thôi tham gia Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Bút Sơn.

b) Bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Công ty:

- Thông qua số lượng bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị: 01 người;

- Thông qua danh sách ứng viên bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Công ty: Bà Lê Thị Khanh - Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Bút Sơn, người đại diện quản lý phần vốn của Vicem tại Công ty.

\* Số cổ phần biểu quyết tán thành là 113.200.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%, không tán thành là 0 cổ phần, có ý kiến khác là 0 cổ phần.

**Điều 10.** Thông qua kết quả kiểm phiếu bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2016-2021:

Đại hội đã bầu bổ sung Bà Lê Thị Khanh, Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Bút Sơn là thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2016-2021, với số phiếu bầu là 112.699.744 cổ phần, chiếm 99,56% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội;

Số cổ phần biểu quyết tán thành là 113.200.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%, không tán thành là 0 cổ phần, có ý kiến khác là 0 cổ phần.

**Điều 11.** Điều khoản thi hành



1. Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua toàn văn tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày được thông qua.

2. Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc và toàn thể cổ đông của Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Bút Sơn có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này và tổ chức triển khai theo thẩm quyền, chức năng hoạt động phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần xi măng Vicem Bút Sơn.

**Nơi nhận:**

- Như Điều lệ;
- UBCKNN, SGDCCKHN (để b/c);
- Tổng Cty XM Việt Nam (để b/c);
- HĐQT, TGD Vicem (để b/c);
- Website Công ty;
- Thành viên HĐQT, BKS Cty;
- BTV Đảng uỷ; BTGD, Công đoàn Cty;
- Các cổ đông;
- Các cơ quan, đơn vị có liên quan;
- Các đơn vị trực thuộc Công ty;
- Lưu: VT, HĐQT, HSDH, Thư ký Công ty.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA**



**Phạm Đức Cường**



TỔNG CÔNG TY XI MĂNG VIỆT NAM  
CÔNG TY CP XI MĂNG VICEM BÚT SON

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

## PHỤ LỤC

Sửa đổi, bổ sung Khoản 1, Điều 4, Chương III, Điều lệ tổ chức và hoạt động  
Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Bút Sơn

### Điều 4. Mục tiêu hoạt động của Công ty

1. Ngành nghề kinh doanh của Công ty là:

Tên ngành	Mã ngành
Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao Chi tiết: Sản xuất, kinh doanh xi măng và các loại sản phẩm từ xi măng	2394
Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu	7490
Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ	7212
Giáo dục khác chưa được phân vào đâu	8559
Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương	5012
Bốc xếp hàng hóa	5224
Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	6810
Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
Dịch vụ ăn uống khác	5629
Đại lý du lịch	7911
Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
Hoạt động thể thao khác	9319
Hoạt động cho thuê tài chính	6491
Hoạt động cấp tín dụng khác	6492
Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110
Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
Xây dựng nhà để ở	4101
Xây dựng nhà không để ở	4102
Xây dựng công trình đường sắt	4211



Tên ngành	Mã ngành
Xây dựng công trình đường bộ	4212
Xây dựng công trình điện	4221
Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
Xây dựng công trình công ích khác	4229
Xây dựng công trình thủy	4291
Xây dựng công trình khai khoáng	4292
Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
Sản xuất sản phẩm từ chất khoáng phi kim loại khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Chế biến đá, sản xuất đá các loại.	2399
Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	810





Hà Nam, ngày 24 tháng 6 năm 2020

**TỜ TRÌNH**  
**Về phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức**

Kính trình: ĐHCĐ thường niên năm 2020 Công ty CP Xi măng Vicem Bút Sơn

Căn cứ Luật doanh nghiệp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;  
Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Xi măng Vicem Bút Sơn;  
Căn cứ tình hình thực tế và yêu cầu phát triển của Công ty, Hội đồng quản trị đề xuất phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức, tăng vốn điều lệ Công ty như sau:

- |  |   |
|--|---|
| - Tên cổ phiếu                                   | : Cổ phiếu Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Bút Sơn  |
| - Mã chứng khoán                                 | : BTS   |
| - Loại cổ phiếu                                  | : Cổ phiếu phổ thông  |
| - Mệnh giá                                       | : 10.000 đồng/cổ phiếu  |
| - Tổng số cổ phiếu đã phát hành                  | : 119.961.769 cổ phiếu  |
| - Số lượng cổ phiếu đang lưu hành                | : 119.961.769 cổ phiếu  |
| - Số lượng cổ phiếu quỹ                          | : 0 cổ phiếu  |
| - Vốn điều lệ                                    | : 1.199.617.690.000 đồng  |
| - Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành            | : 3.598.853 cổ phiếu  |
| - Dự kiến tổng giá trị phát hành theo mệnh giá   | : 35.988.530.000 đồng   |
| - Số lượng cổ phiếu dự kiến sau khi phát hành    | : 123.560.622 cổ phiếu  |
| - Vốn điều lệ dự kiến sau khi phát hành cổ phiếu | : 1.235.606.220.000 đồng  |
| - Tỷ lệ phát hành                                | : 3%, tương ứng với tỷ lệ thực hiện quyền 100:3 (Tại ngày đăng ký cuối cùng, cổ đông sở hữu 1 cổ phiếu sẽ được nhận 1 quyền và cổ đông có 100 quyền được nhận 03 cổ phiếu phát hành thêm)   |
| - Loại cổ phiếu phát hành                        | : Cổ phiếu phổ thông  |
| - Xử lý cổ phiếu lẻ                              | : Số cổ phiếu phát hành thêm để trả cổ tức sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị. Phần lẻ thập phân (nếu có) sẽ bị hủy bỏ.<br><i>Ví dụ:</i> Cổ đông Nguyễn Văn A sở hữu 957 cổ phiếu tại ngày chốt danh sách cổ đông hưởng quyền. Với tỷ lệ thực |





- hiện quyền 100:3, số cổ phiếu cổ đông Nguyễn Văn A nhận được từ việc trả cổ tức bằng cổ phiếu được tính bằng:  $957 \times 3\% = 28,71$  cổ phiếu. Sau khi làm tròn xuống đến hàng đơn vị, số cổ phiếu mà cổ đông Nguyễn Văn A nhận được là 28 cổ phiếu. Số cổ phiếu lẻ do việc làm tròn xuống đến hàng đơn vị (0,71 cổ phiếu) sẽ bị hủy bỏ.
- Hình thức phát hành : Phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2019
  - Đối tượng phát hành : Cổ đông hiện hữu theo danh sách cổ đông do Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) chốt tại ngày đăng ký cuối cùng để nhận cổ tức bằng cổ phiếu.
  - Nguồn vốn : Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối tại thời điểm 31/12/2019 trên Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán.
  - Mục đích phát hành : Trả cổ tức bằng cổ phiếu để tăng vốn điều lệ, nhằm bổ sung nguồn vốn cho hoạt động SXKD và đầu tư xây dựng cơ bản (Dự án Tận dụng nhiệt thừa phát điện, dự án Mỏ sét Đồi Thị,...); Đảm bảo cơ cấu vốn điều lệ trên tổng tài sản phần đầu  $\geq 40\%$  theo Đề án tái cơ cấu VICEM giai đoạn 2019-2025 được Bộ xây dựng phê duyệt tại quyết định 868/QĐ-BXD ngày 22/10/2019.
  - Thời gian phát hành : Sau khi được cấp có thẩm quyền chấp thuận và thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.
  - Hạn chế chuyển nhượng đối với cổ phiếu phát hành để trả cổ tức : Không hạn chế
  - Phương thức phân phối : + Đối với chứng khoán đã lưu ký: Người sở hữu chứng khoán BTS nhận cổ phiếu phát hành thêm tại các Công ty Chứng khoán - Nơi người sở hữu mở tài khoản lưu ký.  
+ Đối với chứng khoán chưa lưu ký: Người sở hữu chứng khoán BTS làm thủ tục nhận cổ phiếu phát hành thêm tại Phòng Tài chính kế toán - Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Bút Sơn, địa chỉ: Xã Thanh Sơn - Huyện Kim Bảng - Tỉnh Hà Nam.

7613  
GTY  
PHÂN  
GVIC  
SƠN  
G-T.



- Niêm yết bổ sung

: Toàn bộ cổ phiếu phát hành thêm để trả cổ tức nêu trên sẽ được niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) và đăng ký Lưu ký bổ sung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD).

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị:

+ Thực hiện phương án phát hành cổ phiếu và thực hiện thủ tục phân phối cổ phần sau khi có chấp thuận của UBCKNN.

+ Hoàn tất phương án phát hành, đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung cổ phiếu mới phát hành trên sàn chứng khoán nhằm đảm bảo lợi ích cho cổ đông và Công ty.

+ Tiến hành các thủ tục theo quy định của pháp luật để điều chỉnh giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, sửa đổi Điều lệ Công ty phù hợp với kết quả của đợt phát hành nêu trên.

+ Thực hiện các công việc khác có liên quan đến việc phát hành cổ phiếu, tăng vốn Điều lệ và sử dụng nguồn vốn của Công ty theo quy định hiện hành.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Bút Sơn kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng!

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT, TCKT, HĐQT.



**Phạm Đức Cường**



**BIÊN BẢN**  
**HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**  
**Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Bút Sơn - Mã CK: BTS**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam;  
Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Bút Sơn;

Căn cứ nội dung họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 ngày 24/6/2020 của Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Bút Sơn.

Nội dung Đại hội gồm những vấn đề sau:

**A. TÊN DOANH NGHIỆP: CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG VICEM BÚT SƠN**  
- Tên viết tắt: VICEM BÚT SƠN; Mã chứng khoán: BTS  
- Trụ sở chính: Xã Thanh Sơn - Huyện Kim Bảng - Tỉnh Hà Nam  
- Mã số doanh nghiệp: 0700117613 do Sở Kế hoạch và đầu tư tỉnh Hà Nam cấp lần đầu ngày 01/5/2006, thay đổi lần thứ 12 ngày 23/4/2018.

**B. THỜI GIAN BẮT ĐẦU PHIÊN HỌP: 8 giờ 45' ngày 24/6/2020**

**C. ĐỊA ĐIỂM: Hội trường 309 Công ty CP Xi măng Vicem Bút Sơn**

**D. THÀNH PHẦN THAM DỰ:** Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, các khách mời tham dự Đại hội, các Cổ đông và Người đại diện ủy quyền của Cổ đông Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Bút Sơn.

**E. CƠ CẤU NHÂN SỰ ĐOÀN CHỦ TỊCH VÀ CÁC BAN GIÚP VIỆC ĐẠI HỘI**

**1. Đoàn Chủ tịch:**

- |                       |  |
|-----------------------|--|
| - Ông Phạm Đức Cường  | - Chủ tịch HĐQT Công ty - Chủ tọa Đại hội; |
| - Ông Đỗ Tiến Trình   | - UV HĐQT, Tổng Giám đốc - Thành viên;     |
| - Ông Nguyễn Thế Hùng | - UV HĐQT, Phó TGD - Thành viên;           |
| - Ông Phạm Tuấn Long  | - UV Hội đồng Quản trị - Thành viên;       |
| - Bà Lê Thị Khanh     | - Kế toán trưởng Công ty - Thành viên.     |

**2. Ban Thư ký Đại hội**

- Bà Phạm Thị Văn, Thư ký Công ty, TP. Tổ chức - Trưởng ban;
- Bà Phạm Thị Kim Dung, TP. Kế toán - Tổng hợp XNVLXD - Ủy viên.

**3. Ban Bầu cử và Kiểm phiếu**

- Ông Trần Ngọc Lâm - TP Công nghệ thông tin - Trưởng Ban.
- Bà Đỗ Thị Hiền - Phó phòng Tổ chức - Ủy viên.
- Ông Hoàng Văn Dũng - PP Kế hoạch chiến lược - Ủy viên.
- Bà Phan Thị Ngọc - NV phòng Kế hoạch chiến lược - Ủy viên.
- Ông Nguyễn Tuấn Anh - NV phòng Kế hoạch chiến lược - Ủy viên.
- Bà Nguyễn Thị Hồng Chiên - NV phòng Tài chính Kế toán - Ủy viên.





- Ông Nguyễn Duy Tiệp - NV phòng Tổ chức - Ủy viên.
- Ông Nguyễn Đăng Dũng- NV phòng Tổ chức - Ủy viên.
- Ông Lê Duy Quý - NV phòng Tổ chức - Ủy viên.

#### **4. Ban kiểm tra tư cách cổ đông:**

- Ông Lê Trung Tiến, TP Kỹ thuật Ban QLDA Công ty - Trưởng ban.
- Ông Tạ Quốc Luận, PP. Tài chính Kế toán - Ủy viên.
- Bà Tạ Thị Liên, Phó phòng Tổ chức - Ủy viên.
- Ông Vũ Duy Hưng, NV Phòng Tài chính Kế toán - Ủy viên.
- Bà Lại Thị Vân Anh, NV Phòng Tổ chức - Ủy viên.
- Bà Đinh Thị Thanh Nga, NV Phòng Tài chính Kế toán - Ủy viên.
- Ông Phạm Tuấn Anh, NV Phòng Tài chính Kế toán - Ủy viên.

### **F. ĐIỀU KIỆN TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI**

#### **Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông và tuyên bố Đại hội đủ điều kiện tiến hành**

Đại hội đã nghe ông Lê Trung Tiến - Trưởng Ban Kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông và tuyên bố Đại hội đủ điều kiện tiến hành:

Đến thời điểm 8 giờ 45 phút ngày 24/6/2020, kết quả như sau:

- Số lượng cổ đông và cổ đông ủy quyền tham dự đại hội là: 450 cổ đông.
- Tương ứng với số lượng cổ phần sở hữu và được ủy quyền là: 113.200.000 cổ phần, chiếm 94,36% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (119.961.769 cổ phần).

Căn cứ khoản 1, Điều 141 Luật Doanh nghiệp 2014 và khoản 1, Điều 19 Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty: Với tỷ lệ 94,36% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đã hợp pháp, hợp lệ và được phép tiến hành.

### **G. NỘI DUNG PHIÊN HỌP**

**1. Đoàn Chủ tịch, Ban thư ký, Ban bầu cử và kiểm phiếu** đã được Đại hội đồng Cổ đông biểu quyết thông qua.

Số cổ phần biểu quyết tán thành là 113.200.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%, không tán thành là 0 cổ phần, có ý kiến khác là 0 cổ phần.

#### **2. Thông qua Chương trình Đại hội và Quy chế làm việc của Đại hội**

Sau khi nghe Đoàn Chủ tịch công bố Chương trình Đại hội và Quy chế làm việc của Đại hội, Đại hội biểu quyết thông qua: Số cổ phần biểu quyết tán thành là 113.200.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%, không tán thành là 0 cổ phần, có ý kiến khác là 0 cổ phần.

#### **3. Các nội dung chính của Đại hội**

3.1. Thông qua Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

- Thống nhất bổ sung ngành nghề kinh doanh tại Điều 4, chương III, Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Xi măng VICEM Bút Sơn. Cụ thể:



STT	Tên ngành, nghề kinh doanh được bổ sung	Mã ngành
1	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
2	Thu gom rác thải không độc hại	3811
3	Thu gom rác thải độc hại	3812
4	Xử lý và tiêu hủy rác thải không độc hại	3821
5	Xử lý và tiêu hủy rác thải độc hại	3822
6	Tái chế phế liệu	3830
7	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác	3900
8	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
9	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy	5222
10	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	5225
11	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải	5229

- Thống nhất cập nhật lại mã ngành kinh doanh tại Điều 4, Chương III, Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Bút Sơn theo hệ thống ngành kinh tế Việt Nam.

- Thống nhất sửa đổi, bổ sung Khoản 1, Điều 4, Chương III, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty đối với các nội dung liên quan khi triển khai thực hiện thay đổi, điều chỉnh, bổ sung, cập nhật ngành nghề kinh doanh nói trên (phụ lục chi tiết kèm theo).

\* Đại hội biểu quyết thông qua: Số cổ phần biểu quyết tán thành là 113.200.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%, không tán thành là 0 cổ phần, có ý kiến khác là 0 cổ phần.

3.2. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2019 và kế hoạch hoạt động năm 2020.

3.3. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019 và kế hoạch hoạt động năm 2020.

3.4. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020.

3.5. Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2019.

3.6. Tờ trình về phương án phân phối lợi nhuận năm 2019.

3.7. Tờ trình về phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2019.

3.8. Tờ trình thực hiện chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký công ty năm 2019; Kế hoạch chi trả năm 2020.

3.9. Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020.

3.10. Thông qua Tờ trình miễn nhiệm, bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Công ty, cụ thể:

- Miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị Công ty: Ông Đinh Văn Hải, thôi tham gia Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Bút Sơn.



- Bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Công ty:
- + Thông qua số lượng bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị: 01 người;
- + Thông qua danh sách ứng viên bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Công ty: Bà Lê Thị Khanh - Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Bút Sơn, người đại diện quản lý phần vốn của VICEM tại Công ty.

\* Đại hội biểu quyết thông qua: Số cổ phần biểu quyết tán thành là 113.200.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%, không tán thành là 0 cổ phần, có ý kiến khác là 0 cổ phần.

3.11. Thông qua Quy chế bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Công ty.

Đại hội biểu quyết thông qua: Số cổ phần biểu quyết tán thành là 113.200.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%, không tán thành là 0 cổ phần, có ý kiến khác là 0 cổ phần;

#### **4. Bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị:**

- Tổ chức bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị: Đại hội đã được Ban bầu cử và Kiểm phiếu hướng dẫn chi tiết cách thức ghi phiếu bầu cử và bỏ phiếu bầu để thực hiện bầu cử.

\* Đến thời điểm 10 giờ 40 phút ngày 24/6/2020 (thời điểm diễn ra Bầu cử thành viên Hội đồng quản trị), kết quả như sau:

- Số lượng cổ đông và cổ đông ủy quyền tham dự đại hội là: 450 cổ đông.
- Tương ứng với số lượng cổ phần sở hữu và được ủy quyền là: 113.200.000 cổ phần, chiếm 94,36% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (119.961.769 cổ phần).

#### **5. Thảo luận các nội dung báo cáo, tờ trình tại Đại hội**

Đại hội đã tiến hành thảo luận các nội dung báo cáo, tờ trình Đại hội đồng cổ đông.

Đại hội đã thống nhất cao các nội dung trình bày, giải trình làm rõ một số nội dung tại Đại hội và không có ý kiến khác.

#### **6. Biểu quyết thông qua các nội dung báo cáo, tờ trình tại Đại hội**

Trên cơ sở các báo cáo, tờ trình và qua quá trình thảo luận, Đại hội đã tiến hành biểu quyết (bằng phiếu biểu quyết) thông qua các nội dung sau:

6.1. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2019 và kế hoạch hoạt động năm 2020.

Số cổ phần biểu quyết tán thành là 113.200.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%, không tán thành là 0 cổ phần, có ý kiến khác là 0 cổ phần.

6.2. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019 và kế hoạch hoạt động năm 2020.

Số cổ phần biểu quyết tán thành là 113.200.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%, không tán thành là 0 cổ phần, có ý kiến khác là 0 cổ phần.

6.3. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 và



kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020. Trong đó, lược trích từ báo cáo như sau:

a) Kết quả kinh doanh 2019

- Sản lượng sản xuất sản phẩm chính:	
+ Clinker:	2.848.006 tấn
+ Xi măng (bao gồm gia công):	3.316.402 tấn
- Sản lượng tiêu thụ sản phẩm chính:	
+ Clinker:	758.362 tấn
+ Xi măng (bao gồm gia công):	3.310.151 tấn
- Tổng doanh thu:	3.259.937 triệu đồng.
- Lợi nhuận trước thuế:	76.804 triệu đồng.
- Lợi nhuận sau thuế:	58.338 triệu đồng.
- Nộp ngân sách:	178.331 triệu đồng.
- Tỷ lệ trả cổ tức:	3 %

b) Kế hoạch phân đầu năm 2020

- Sản lượng sản xuất sản phẩm chính:	
+ Clinker:	2.889.600 tấn
+ Xi măng (bao gồm gia công):	3.400.000 tấn
- Sản lượng tiêu thụ sản phẩm chính:	
+ Clinker:	570.000 tấn
+ Xi măng (bao gồm gia công):	3.400.000 tấn
- Tổng doanh thu:	3.144.926 triệu đồng.
- Lợi nhuận trước thuế:	100.561 triệu đồng.
- Lợi nhuận sau thuế:	80.449 triệu đồng.
- Nộp ngân sách:	164.992 triệu đồng.
- Tỷ lệ trả cổ tức:	3-5 %

\* Số cổ phần biểu quyết tán thành là 113.200.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%, không tán thành là 0 cổ phần, có ý kiến khác là 0 cổ phần.

6.4. Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2019

Số cổ phần biểu quyết tán thành là 113.200.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%, không tán thành là 0 cổ phần, có ý kiến khác là 0 cổ phần.

6.5. Thông qua Tờ trình về phương án phân phối lợi nhuận năm 2019

STT	Nội dung	Số tiền (VNĐ)
I	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối tại ngày 31/12/2019 (I=1+2-3)	102.588.258.192
1	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối tại ngày 31/12/2018	44.419.197.484
2	Lợi nhuận sau thuế năm 2019	58.337.660.708



STT	Nội dung	Số tiền (VNĐ)
3	Thù lao HĐQT không trực tiếp tham gia điều hành sản xuất, kinh doanh	168.600.000
<b>II</b>	<b>Lợi nhuận được phân phối năm 2019 (II=1+2+3+4)</b>	<b>75.395.336.175</b>
1	Trả cổ tức bằng cổ phiếu 3%	35.988.530.000
2	Quỹ khen thưởng, phúc lợi của người lao động	32.775.000.000
3	Quỹ thưởng của người quản lý Công ty	279.166.667
4	Quỹ đầu tư phát triển	6.352.639.508
<b>III</b>	<b>Lợi nhuận còn lại chưa phân phối (III=I-II)</b>	<b>27.192.922.017</b>

Số cổ phần biểu quyết tán thành là 113.200.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%, không tán thành là 0 cổ phần, có ý kiến khác là 0 cổ phần.

6.6. Thông qua Tờ trình phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2019 (Chi tiết Tờ trình về phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức kèm theo)

- Việc chi trả cổ tức năm 2019 với tỷ lệ 3% bằng cổ phiếu tăng vốn Điều lệ của Công ty theo chấp thuận của Bộ Xây dựng tại văn bản số 2866/BXD-QLDN ngày 16/6/2020.

- Đại hội thống nhất thông qua ủy quyền cho Hội đồng quản trị:

+ Thực hiện phương án phát hành cổ phiếu và thực hiện thủ tục phân phối cổ phần sau khi có chấp thuận của UBCKNN.

+ Hoàn tất phương án phát hành, đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung cổ phiếu mới phát hành trên sàn chứng khoán nhằm đảm bảo lợi ích cho cổ đông và Công ty.

+ Tiến hành các thủ tục theo quy định của pháp luật để điều chỉnh giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, sửa đổi Điều lệ Công ty phù hợp với kết quả của đợt phát hành nêu trên.

+ Thực hiện các công việc khác có liên quan đến việc phát hành cổ phiếu, tăng vốn Điều lệ và sử dụng nguồn vốn của Công ty theo quy định hiện hành.

\* Số cổ phần biểu quyết tán thành là 113.200.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%, không tán thành là 0 cổ phần, có ý kiến khác là 0 cổ phần.

6.7. Thông qua Tờ trình thực hiện chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký công ty năm 2019; Kế hoạch chi trả năm 2020.

Trong đó kế hoạch chi trả thù lao năm 2020:

- Đối với thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Người phụ trách quản trị Công ty và Thư ký công ty

TT	Chức danh	Mức chi trả (đồng/người/tháng)
1	Chủ tịch Hội đồng quản trị	8.000.000
2	Thành viên Hội đồng quản trị	6.000.000
3	Thành viên Ban kiểm soát, Người phụ trách quản trị Công ty, Thư ký Công ty	4.000.000



- Đối với Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách: Hưởng lương theo quy chế trả lương của Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Bút Sơn.

\* Số cổ phần biểu quyết tán thành là 113.200.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%, không tán thành là 0 cổ phần, có ý kiến khác là 0 cổ phần.

6.8. Thông qua Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020. Cụ thể:

Đại hội thống nhất thông qua ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn một trong các công ty kiểm toán sau thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020:

1. Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.

2. Công ty TNHH Kiểm toán An Việt.

3. Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.

Số cổ phần biểu quyết tán thành là 113.200.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%, không tán thành là 0 cổ phần, có ý kiến khác là 0 cổ phần.

\* Đến thời điểm 11 giờ 20 phút ngày 24/6/2020:

- Số lượng cổ đông và cổ đông ủy quyền tham dự đại hội là: 450 cổ đông.

- Tương ứng với số lượng cổ phần sở hữu và được ủy quyền là: 113.200.000 cổ phần, chiếm 94,36% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (119.961.769 cổ phần).

## **7. Thông qua kết quả kiểm phiếu bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2016-2021**

Ông Trần Ngọc Lâm thay mặt Ban kiểm phiếu công bố kết quả kiểm phiếu:

### **- Kết quả kiểm phiếu bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị**

Đại hội đã bầu bổ sung Bà Lê Thị Khanh, Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Bút Sơn là thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2016-2021 với số phiếu bầu là 112.699.744 cổ phần, chiếm 99,56% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội;

\* Đại hội biểu quyết thông qua: Số cổ phần biểu quyết tán thành là 113.200.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%, không tán thành là 0 cổ phần, có ý kiến khác là 0 cổ phần.

## **8. Thông qua dự thảo Biên bản, Nghị quyết của Đại hội**

Bà Phạm Thị Văn, Thư ký Công ty, Trưởng phòng Tổ chức thay mặt Ban thư ký trình bày dự thảo Biên bản, Nghị quyết của Đại hội.

\* Đại hội biểu quyết thông qua: Số cổ phần biểu quyết tán thành là 113.200.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%, không tán thành là 0 cổ phần, có ý kiến khác là 0 cổ phần.

## **H. NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

Sau khi xem xét các báo cáo, tờ trình, dự thảo Biên bản và thảo luận các vấn đề liên quan, Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2020 Công ty Cổ phần xi măng Vicem Bút Sơn đã biểu quyết thông qua các nội dung sau:

**Điều 1.** Thông qua Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.



Số cổ phần biểu quyết tán thành là 113.200.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%, không tán thành là 0 cổ phần, có ý kiến khác là 0 cổ phần.

**Điều 2.** Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019 và kế hoạch hoạt động năm 2020.

Số cổ phần biểu quyết tán thành là 113.200.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%, không tán thành là 0 cổ phần, có ý kiến khác là 0 cổ phần.

**Điều 3.** Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020

Số cổ phần biểu quyết tán thành là 113.200.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%, không tán thành là 0 cổ phần, có ý kiến khác là 0 cổ phần.

**Điều 4.** Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2019

Số cổ phần biểu quyết tán thành là 113.200.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%, không tán thành là 0 cổ phần, có ý kiến khác là 0 cổ phần.

**Điều 5.** Thông qua Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2019

Số cổ phần biểu quyết tán thành là 113.200.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%, không tán thành là 0 cổ phần, có ý kiến khác là 0 cổ phần.

**Điều 6.** Thông qua Tờ trình phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức

\* Số cổ phần biểu quyết tán thành là 113.200.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%, không tán thành là 0 cổ phần, có ý kiến khác là 0 cổ phần.

**Điều 7.** Thông qua Tờ trình thực hiện chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký Công ty năm 2019; Kế hoạch chi trả năm 2020.

Số cổ phần biểu quyết tán thành là 113.200.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%, không tán thành là 0 cổ phần, có ý kiến khác là 0 cổ phần.

**Điều 8.** Thông qua Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020

Số cổ phần biểu quyết tán thành là 113.200.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%, không tán thành là 0 cổ phần, có ý kiến khác là 0 cổ phần.

**Điều 9.** Thông qua Tờ trình miễn nhiệm, bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Công ty

Số cổ phần biểu quyết tán thành là 113.200.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%, không tán thành là 0 cổ phần, có ý kiến khác là 0 cổ phần.

**Điều 10.** Thông qua kết quả kiểm phiếu bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2016-2021.

Số cổ phần biểu quyết tán thành là 113.200.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%, không tán thành là 0 cổ phần, có ý kiến khác là 0 cổ phần.

#### **K. BẾ MẠC ĐẠI HỘI**




Phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần xi măng Vicem Bút Sơn năm 2020 kết thúc vào hồi 11 giờ 45 phút cùng ngày.

Các nội dung trong phiên họp được lập thành Biên bản và được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua. Biên bản được lập thành 05 bản; Lưu Hồ sơ văn kiện Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 tại Công ty 03 bản, lưu Văn thư 01 bản, lưu Ban Thư ký 01 bản.



Biên bản này được lập và thông qua vào hồi 11 giờ 45 phút cùng ngày.

**ĐOÀN CHỦ TỊCH ĐẠI HỘI**

Thành viên	Thành viên	Thành viên	Thành viên	Chủ Tọa
				
Nguyễn Thế Hùng	Phạm Tuấn Long	Lê Thị Khanh	Đỗ Tiến Trình	Phạm Đức Cường



**BAN THƯ KÝ ĐẠI HỘI**

Trưởng ban	Thành viên
	
Phạm Thị Văn	Phạm Thị Kim Dung



**PHỤ LỤC**

**Sửa đổi, bổ sung Khoản 1, Điều 4, Chương III, Điều lệ tổ chức và hoạt động  
Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Bút Sơn**  
(Kèm theo Biên bản Đại hội đồng cổ đông năm 2020)

**Điều 4. Mục tiêu hoạt động của Công ty**

1. Ngành nghề kinh doanh của Công ty là:

Tên ngành	Mã ngành
Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao Chi tiết: Sản xuất, kinh doanh xi măng và các loại sản phẩm từ xi măng	2394
Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu	7490
Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ	7212
Giáo dục khác chưa được phân vào đâu	8559
Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương	5012
Bốc xếp hàng hóa	5224
Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	6810
Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
Dịch vụ ăn uống khác	5629
Đại lý du lịch	7911
Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
Hoạt động thể thao khác	9319
Hoạt động cho thuê tài chính	6491
Hoạt động cấp tín dụng khác	6492
Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110
Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
Xây dựng nhà để ở	4101
Xây dựng nhà không để ở	4102



<b>Tên ngành</b>	<b>Mã ngành</b>
Xây dựng công trình đường sắt	4211
Xây dựng công trình đường bộ	4212
Xây dựng công trình điện	4221
Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
Xây dựng công trình công ích khác	4229
Xây dựng công trình thủy	4291
Xây dựng công trình khai khoáng	4292
Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
Sản xuất sản phẩm từ chất khoáng phi kim loại khác chưa được phân vào đâu	2399
Chi tiết: Chế biến đá, sản xuất đá các loại.	
Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	810







TỔNG CÔNG TY XI MĂNG VIỆT NAM  
**CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG VICEM BÚT SƠN**

Xã Thanh Sơn - Huyện Kim Bảng - Tỉnh Hà Nam

Điện thoại : 02263 851 323 - Fax: 02263 851 320

Website: [vicembutson.com.vn](http://vicembutson.com.vn); Email: [butsonhc@hn.vnn.vn](mailto:butsonhc@hn.vnn.vn)

---

## **DANH MỤC TÀI LIỆU ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**

- 1 - Chương trình đại hội.
- 2 - Quy chế làm việc của ĐHĐCĐ thường niên năm 2020.
- 3 - Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.
- 4 - Báo cáo của HĐQT năm 2019 và kế hoạch hoạt động năm 2020.
- 5 - Báo cáo hoạt động của BKS năm 2019 và kế hoạch hoạt động năm 2020.
- 6 - Báo cáo kết quả SXKD năm 2019 và kế hoạch SXKD năm 2020.
- 7 - Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2019.
- 8 - Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2019; Tờ trình phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức.
- 9 - Tờ trình thực hiện chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký Công ty năm 2019; Kế hoạch chi trả năm 2020.
- 10 - Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020.
- 11 - Tờ trình về việc miễn nhiệm, bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị.
- 12 - Quy chế bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2016 - 2021.





**CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG VICEM BÚT SƠN**

Xã Thanh Sơn - Huyện Kim Bảng - Tỉnh Hà Nam

Điện thoại : 02263 851 323 - Fax: 02263 851 320

Website: [vicembutson.com.vn](http://vicembutson.com.vn)

## **CHƯƠNG TRÌNH NGHỊ SỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**

**Thời gian:** 07h30' ngày 24 tháng 6 năm 2020

**Địa điểm:** Hội trường 309 - Nhà khách Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Bút Sơn

<b>Thời gian</b>	<b>Nội dung</b>
07h30 - 08h45	<ul style="list-style-type: none"><li>- Đón tiếp đại biểu, khách mời và cổ đông.</li><li>- Đăng ký danh sách cổ đông, nhận tài liệu, thẻ biểu quyết.</li><li>- Văn nghệ chào mừng Đại hội.</li></ul>
8h45-9h00	<ul style="list-style-type: none"><li>- Giới thiệu Ban kiểm tra tư cách cổ đông.</li><li>- Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội.</li><li>- Chào cờ; Giới thiệu đại biểu và khách mời.</li><li>- Thông qua danh sách Đoàn Chủ tịch, Ban thư ký, Ban kiểm phiếu và bầu cử.</li></ul>
9h00-9h20	<ul style="list-style-type: none"><li>- Thông qua Chương trình nghị sự.</li><li>- Thông qua Quy chế làm việc của Đại hội.</li></ul>
9h20-10h15	<ol style="list-style-type: none"><li>1. Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.</li><li>2. Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2019 và kế hoạch hoạt động năm 2020.</li><li>3. Báo cáo hoạt động của BKS năm 2019 và kế hoạch hoạt động năm 2020.</li><li>4. Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2019 và kế hoạch SXKD năm 2020.</li><li>5. Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2019.</li><li>6. Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2019; Tờ trình phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức.</li><li>7. Tờ trình thực hiện chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký công ty năm 2019; Kế hoạch chi trả năm 2020.</li><li>8. Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020.</li></ol>
10h15-10h45	<ul style="list-style-type: none"><li>- Bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị.</li></ul>
10h45-11h15	<ul style="list-style-type: none"><li>- Đại biểu Tổng Công ty Xi măng Việt Nam phát biểu ý kiến.</li><li>- Đại hội thảo luận và biểu quyết thông qua các nội dung đã báo cáo.</li></ul>
11h15-11h20	<ul style="list-style-type: none"><li>- Công bố kết quả bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị.</li></ul>
11h20-11h30	<ul style="list-style-type: none"><li>- Thông qua Dự thảo Biên bản, Nghị quyết Đại hội.</li><li>- Bế mạc Đại hội.</li></ul>



Hà Nam, ngày 24 tháng 6 năm 2020

**QUY CHẾ**  
**LÀM VIỆC TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG VICEM BÚT SON**

**Chương I**  
**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Quy định chung**

Quy chế này quy định quyền, nghĩa vụ của cổ đông, đại diện cổ đông; trách nhiệm của các chủ thể khi tham gia Đại hội cổ đông; cách thức thảo luận tại Đại hội cổ đông thường niên 2020 của Công ty cổ phần xi măng Vicem Bút Sơn (sau đây gọi tắt là “Đại hội”) nhằm đảm bảo Đại hội đạt kết quả.

**Điều 2. Mục đích**

Quy định này nhằm mục đích đảm bảo cho Đại hội được tiến hành đúng trình tự, thủ tục và phù hợp với quy định của pháp luật.

**Điều 3. Chương trình nghị sự**

1. Chương trình nghị sự của Đại hội được gửi trước cho các cổ đông kèm theo Thư mời họp.

2. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% trở lên cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất 06 tháng có quyền kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội. Kiến nghị phải bằng văn bản và phải được gửi đến Công ty ít nhất ba (03) ngày làm việc trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông (cụ thể là trước 16 giờ 00 phút ngày 19/06/2020). Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông chấp nhận và đưa các kiến nghị này vào dự kiến chương trình và nội dung cuộc họp, trừ trường hợp kiến nghị được gửi đến không đúng thời hạn hoặc không đủ, không đúng nội dung hoặc vấn đề kiến nghị không thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông.

3. Chương trình và nội dung Đại hội phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngay trong phiên khai mạc Đại hội.

**Điều 4. Nghĩa vụ của Cổ đông tại Đại hội**

1. Mặc trang phục chỉnh tề, lịch sự.

2. Cổ đông khi tới tham dự Đại hội phải hoàn thành các thủ tục đăng ký, ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban Tổ chức đại hội quy định và tuyệt đối tuân thủ việc sắp xếp vị trí của Ban Tổ chức.

3. Giữ trật tự và tư cách nghiêm túc trong giờ họp, không hút thuốc lá, không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong Hội trường.

4. Trường hợp vì lý do cá nhân phải rời khỏi cuộc họp cho đến khi kết thúc Đại hội đồng cổ đông thì cổ đông/đại diện cổ đông có trách nhiệm liên hệ, thông báo với Ban Tổ chức về việc vắng mặt hoặc vắng mặt tạm thời.





## Chương II

### TỔ CHỨC ĐẠI HỘI

#### **Điều 5. Các vấn đề được Đại hội thảo luận và thông qua**

1. Chương trình nghị sự; Thông qua Quy chế làm việc của Đại hội.
2. Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.
3. Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2019 và kế hoạch hoạt động năm 2020.
4. Báo cáo hoạt động của BKS năm 2019 và kế hoạch hoạt động năm 2020.
5. Báo cáo kết quả hoạt động SXKD 2019 và kế hoạch SXKD năm 2020.
6. Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2019.
7. Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2019 và phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức.
8. Tờ trình thực hiện chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thu ký công ty năm 2019; Kế hoạch chi trả năm 2020.
9. Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020.
10. Tờ trình miễn nhiệm, bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị.
11. Quy chế bầu cử bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2016-2021;
12. Kết quả bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị.
13. Dự thảo Biên bản, Nghị quyết Đại hội.

#### **Điều 6. Trách nhiệm của Đoàn chủ tịch**

1. Điều khiển Đại hội theo đúng nội dung chương trình nghị sự, các qui chế, thể lệ đã được Đại hội thông qua.
2. Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình nghị sự của Đại hội và các vấn đề có liên quan trong suốt quá trình Đại hội.
3. Có quyền hoãn Đại hội khi đã có đủ số người đăng ký dự họp theo quy định đến một thời điểm khác hoặc thay đổi địa điểm họp trong trường hợp có người tham dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.
4. Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu.
5. Giải quyết các vấn đề phát sinh (nếu có) trong quá trình diễn ra Đại hội.

#### **Điều 7. Trách nhiệm của Ban Thư ký**

1. Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến tại Đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn bảo lưu tại Đại hội.
2. Soạn thảo biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại Đại hội.

#### **Điều 8. Trách nhiệm của Ban kiểm tra tư cách cổ đông**

1. Giúp Chủ tọa Đại hội kiểm tra các điều kiện để tiến hành Đại hội.
2. Phát phiếu biểu quyết cho Cổ đông dự họp trước giờ khai mạc.
3. Báo cáo trước ĐHĐCĐ về điều kiện tiến hành họp Đại hội.

#### **Điều 9. Trách nhiệm của Ban Bầu cử và Kiểm phiếu**

1. Phổ biến thể lệ và các nguyên tắc biểu quyết.

1176  
ĐNG  
Ổ PH  
ANG  
ÚT S  
ĐNG -



2. Xem xét và báo cáo với Đại hội quyết định những trường hợp vi phạm thể lệ bầu cử hoặc đơn từ khiếu nại về bầu cử.
3. Tổ chức kiểm phiếu.
4. Kiểm tra, giám sát việc biểu quyết của các cổ đông, đại diện cổ đông.
5. Xác định kết quả biểu quyết của cổ đông về các vấn đề thông qua tại Đại hội, công bố kết quả biểu quyết.
6. Giao kết quả kiểm phiếu cho Thư ký Đại hội.

#### **Điều 10. Các quyền của Cổ đông**

1. Cổ đông Công ty có quyền trực tiếp tham dự Đại hội hoặc ủy quyền bằng Giấy ủy quyền cho 01 (một) người đại diện tham dự và phát biểu ý kiến đóng góp, biểu quyết các vấn đề trong nội dung chương trình Đại hội.
2. Cổ đông, đại diện cổ đông tới dự Đại hội muộn, được đăng ký và sau đó có quyền biểu quyết tại Đại hội ngay sau khi đăng ký. Chủ tọa Đại hội không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho cổ đông đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành sẽ không bị ảnh hưởng.

### **Chương III**

#### **THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT VÀ BIÊN BẢN ĐẠI HỘI**

##### **Điều 11. Thảo luận tại Đại hội**

1. Nguyên tắc: Cổ đông tham dự Đại hội khi muốn phát biểu ý kiến thảo luận phải được sự đồng ý của Đoàn chủ tịch chấp thuận cho phát biểu.
2. Cách thức phát biểu: Cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình nghị sự của Đại hội đã được thông qua. Đoàn chủ tịch sẽ sắp xếp cho cổ đông phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của cổ đông.

##### **Điều 12. Biểu quyết tại Đại hội**

1. Nguyên tắc biểu quyết
  - Tất cả các vấn đề trong chương trình nghị sự của Đại hội đều được thông qua bằng cách lấy ý kiến biểu quyết của tất cả các cổ đông bằng Phiếu biểu quyết theo số cổ phần sở hữu và đại diện. Mỗi cổ đông được cấp một Phiếu biểu quyết, trên đó ghi họ và tên của cổ đông/họ và tên đại diện được ủy quyền và số cổ phần biểu quyết của cổ đông đó.

##### **2. Thẻ lệ biểu quyết**

Khi tiến hành biểu quyết tại đại hội, Cổ đông sẽ phải thực hiện việc giơ phiếu biểu quyết để biểu quyết “đồng ý” hoặc “không đồng ý” hoặc “không có ý kiến” với những nội dung biểu quyết khi Ban Tổ chức hoặc Đoàn Chủ tịch Đại hội yêu cầu biểu quyết; Số phiếu tán thành được đếm trước, số phiếu không tán thành được đếm sau, cuối cùng đếm tổng số phiếu tán thành hoặc không tán thành để quyết định. Nếu cổ đông không có mặt tại thời điểm biểu quyết, kết quả biểu quyết tại Đại hội là hợp lệ.

Kết quả kiểm phiếu sẽ được công bố ngay sau khi biểu quyết từng nội dung.

3. Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông: Điều kiện để thông qua các quyết định của Đại hội đồng cổ đông thực hiện theo quy định tại Điều 21 Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.





### **Điều 13. Biên bản Đại hội**

Các nội dung tại Đại hội phải được Thư ký Đại hội ghi vào Biên bản Đại hội. Biên bản và Nghị quyết phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

### **Chương IV**

### **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

**Điều 14.** Hiệu lực thi hành của Quy chế:

1. Quy chế này bao gồm 04 chương, 14 điều đã được đọc công khai trước khi tiến hành Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 và có hiệu lực thi hành ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

2. Đại hội đồng cổ đông quyết định việc sửa đổi, bổ sung Quy chế này.

***Nơi nhận:***

- Chủ tịch và thành viên HĐQT Cty;
- TBKS và các thành viên BKS;
- Tổng GD và các Phó TGD;
- Các cổ đông Công ty
- Lưu: VT, TC, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Phạm Đức Cường**





Hà Nam, ngày 24 tháng 6 năm 2020

**TỜ TRÌNH**  
**Về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động**  
**Công ty CP xi măng Vicem Bút Sơn**

Kính gửi: ĐHCĐ thường niên năm 2020 Công ty CP xi măng Vicem Bút Sơn

Căn cứ Luật Doanh nghiệp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP XM Vicem Bút Sơn;

Căn cứ Quyết định số 27/2018/QĐ-TTg ngày 06/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc Ban hành hệ thống kinh tế Việt Nam;

Căn cứ yêu cầu nhiệm vụ sản xuất kinh doanh và tình hình thực tế của Công ty hiện nay, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, chấp thuận thông qua việc cập nhật, bổ sung ngành nghề kinh doanh và sửa đổi Điều lệ Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Bút Sơn, cụ thể như sau:

**I. Thống nhất bổ sung ngành nghề kinh doanh tại Điều 4, chương III, Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Xi măng VICEM Bút Sơn:**

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh được bổ sung	Mã ngành	Ghi chú
1	Thoát nước và xử lý nước thải	3700	
2	Thu gom rác thải không độc hại	3811	
3	Thu gom rác thải độc hại	3812	
4	Xử lý và tiêu hủy rác thải không độc hại	3821	
5	Xử lý và tiêu hủy rác thải độc hại	3822	
6	Tái chế phế liệu	3830	
7	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác	3900	
8	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210	
9	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy	5222	
10	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	5225	
11	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải	5229	

**II. Thống nhất cập nhật lại mã ngành kinh doanh theo hệ thống ngành kinh tế Việt Nam tại Điều 4, Chương III, Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Bút Sơn:**



STT	Tên ngành, nghề kinh doanh tại giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp	Tên ngành nghề kinh doanh cập nhật theo hệ thống ngành kinh tế Việt Nam	Mã ngành	Ngành, nghề chính
1	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao Chi tiết: Sản xuất, kinh doanh xi măng và các loại sản phẩm từ xi măng	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao	2394	<b>Chính</b>
2	Xuất khẩu xi măng và clinker; Tư vấn, đào tạo và chuyển giao công nghệ sản xuất xi măng;	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299	
		Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu	7490	
		Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ	7212	
		Giáo dục khác chưa được phân vào đâu	8559	
	Sản xuất, kinh doanh các loại vật liệu xây dựng; Gia công cơ khí;	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663	
		Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752	
		Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592	
	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ, đường thủy nội địa, ven biển và viễn dương; Bốc xếp hàng hóa cảng biển, cảng sông;	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933	
		Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022	
		Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương	5012	
		Bốc xếp hàng hóa	5224	
	Kinh doanh bất động sản, nhà hàng, khách sạn, du lịch, thể thao;	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	6810	
		Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510	
		Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610	
		Dịch vụ ăn uống khác	5629	
Đại lý du lịch		7911		
Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990			



STT	Tên ngành, nghề kinh doanh tại giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp	Tên ngành nghề kinh doanh cập nhật theo hệ thống ngành kinh tế Việt Nam	Mã ngành	Ngành, nghề chính
		Hoạt động thể thao khác	9319	
	Hoạt động cho thuê tài chính, hoạt động cấp tín dụng khác;	Hoạt động cho thuê tài chính	6491	
		Hoạt động cấp tín dụng khác	6492	
	Tư vấn đầu tư xây dựng các dự án, giám sát thi công xây dựng công trình	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110	
	Sửa chữa máy móc, thiết bị, bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác; Xây dựng công trình: Dân dụng, công nghiệp;	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312	
		Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520	
		Xây dựng nhà để ở	4101	
		Xây dựng nhà không để ở	4102	
		Xây dựng công trình đường sắt	4211	
		Xây dựng công trình đường bộ	4212	
		Xây dựng công trình điện	4221	
		Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222	
		Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223	
		Xây dựng công trình công ích khác	4229	
		Xây dựng công trình thủy	4291	
		Xây dựng công trình khai khoáng	4292	
		Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293	
		Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299	
	Gia công chế biến khoáng sản, sản xuất gia công các loại phụ gia;	Sản xuất sản phẩm từ chất khoáng phi kim loại khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Chế biến đá, sản xuất đá các loại.	2399	
	Khai thác đá vôi, đá sét để sản xuất và kinh doanh.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810	

**III.** Thống nhất sửa đổi, bổ sung Khoản 1, Điều 4, Chương III, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty đối với các nội dung liên quan khi triển khai thực hiện thay đổi, điều chỉnh, bổ sung, cập nhật ngành nghề kinh doanh nói trên. Cụ thể:

**Điều 4. Mục tiêu hoạt động của Công ty**

1. Ngành nghề kinh doanh của Công ty là:



Tên ngành	Mã ngành
Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao Chi tiết: Sản xuất, kinh doanh xi măng và các loại sản phẩm từ xi măng	2394
Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu	7490
Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ	7212
Giáo dục khác chưa được phân vào đâu	8559
Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương	5012
Bốc xếp hàng hóa	5224
Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	6810
Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
Dịch vụ ăn uống khác	5629
Đại lý du lịch	7911
Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
Hoạt động thể thao khác	9319
Hoạt động cho thuê tài chính	6491
Hoạt động cấp tín dụng khác	6492
Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110
Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
Xây dựng nhà để ở	4101
Xây dựng nhà không để ở	4102
Xây dựng công trình đường sắt	4211
Xây dựng công trình đường bộ	4212
Xây dựng công trình điện	4221
Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
Xây dựng công trình công ích khác	4229
Xây dựng công trình thủy	4291
Xây dựng công trình khai khoáng	4292
Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
Sản xuất sản phẩm từ chất khoáng phi kim loại khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Chế biến đá, sản xuất đá các loại.	2399
Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	810



Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Trân trọng kính trình./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

***Nơi nhận:***

- Như trên (thay b/c);
- Hội đồng quản trị;
- Lưu: VT; Tài liệu ĐH.

**Phạm Đức Cường**





**BÁO CÁO  
HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2019  
VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2020**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Xi măng VICEM Bút Sơn

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty CP xi măng VICEM Bút Sơn;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xi măng VICEM Bút Sơn trân trọng báo cáo Đại hội đồng cổ đông về kết quả hoạt động của HĐQT năm 2019 và kế hoạch năm 2020 như sau:

**PHẦN I. BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2019**

**I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH**

**1. Thuận lợi:**

- Năm 2019, kinh tế trong nước có những tăng trưởng tích cực (GDP tăng 7,02%), kinh tế vĩ mô ổn định, lạm phát được kiểm soát ở mức thấp nhất trong 3 năm qua.

- Thị trường tiền tệ, ngoại hối ổn định, thanh khoản tốt, mặt bằng lãi suất ổn định.

- Chính phủ tập trung đơn giản hóa, cắt giảm thủ tục hành chính, tiết giảm chi phí, hỗ trợ tiếp cận thị trường và các nguồn lực tạo điều kiện thuận lợi cho môi trường kinh doanh.

- Công ty luôn nhận được sự cộng tác, gắn bó, chia sẻ của Quý cổ đông; đặc biệt là sự quan tâm, ủng hộ, chỉ đạo của Tổng công ty Xi măng Việt Nam, cổ đông lớn có phần vốn góp chi phối.

**2. Khó khăn:**

- Thị trường xi măng trong nước vẫn trong tình trạng “Cung” vượt xa “Cầu” (cung vượt cầu khoảng 30%).

- Xuất khẩu gặp khó khăn do Chính phủ Philippines áp dụng thuế tự vệ, với mức thuế 5,8 USD/tấn đối với xi măng nhập khẩu vào Philippines.

- Giá nguyên, nhiên liệu đầu vào và điện cho sản xuất tăng (điện tăng 8,36% từ ngày 20/03/2019, than tăng 3,5% từ đầu năm 2019) gây khó khăn cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Công ty thiếu nguồn nguyên liệu sét cho sản xuất do phải dừng khai thác tại mỏ sét Khả phong I và Khả phong II từ ngày 31/01/2019 đến nay và dừng khai thác mỏ sét Ba Sao phần diện tích (68,2 ha) thuộc địa bàn thị trấn Ba Sao từ ngày 06/5/2020 (theo yêu cầu của UBND Tỉnh Hà Nam liên quan đến Khu Du lịch Tam





Chúc). Trữ lượng còn lại chỉ khoảng 500.000 tấn, chủ yếu là loại sét cứng phải nổ mìn làm tươi để khai thác có chất lượng không thể thay thế 100% sét nguyên liệu.

## II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2019

### 1. Kết quả thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh

Năm 2019, Hội đồng quản trị đã nêu cao tinh thần trách nhiệm, duy trì tinh thần làm việc nghiêm túc, cùng Ban điều hành đề ra các giải pháp nhằm khắc phục khó khăn, phấn đấu thực hiện các chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2019 đã đề ra. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chính cụ thể như sau:

STT	Chỉ tiêu	Đvt	Nghị quyết ĐHCD	Thực hiện 2019	% so NQ
1	Clinker sản xuất	tấn	2.730.000	2.848.006	104%
2	Xi măng sản xuất (Bao gồm cả gia công)	tấn	3.832.000	3.316.402	87%
3	Tổng tiêu thụ sản phẩm	tấn	4.132.000	4.068.513	98%
3.1	Tiêu thụ clinker	tấn	300.000	758.362	253%
3.2	Tiêu thụ xi măng	tấn	3.832.000	3.310.151	86%
4	Tổng doanh thu	tr đồng	3.504.629	3.259.937	93%
5	Lợi nhuận trước thuế	tr đồng	92.225	76.804	83%
6	Lợi nhuận sau thuế	tr đồng	71.188	58.338	81%
7	Nộp ngân sách	tr đồng	162.000	178.331	110%
8	Tỷ lệ trả cổ tức	%	5	3	60%

### 2. Việc quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền

Căn cứ nhiệm vụ, quyền hạn được pháp luật và Điều lệ Công ty quy định, năm 2019 Hội đồng quản trị đã duy trì họp định kỳ 01 quý một lần; ngoài ra, Hội đồng quản trị đã triển khai các cuộc họp đột xuất và lấy ý kiến bằng văn bản để thống nhất quyết định các vấn đề trọng tâm của Công ty. Tất cả các cuộc họp trực tiếp, lấy ý kiến bằng văn bản đều được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. Năm 2019, Hội đồng quản trị đã thông qua một số nội dung chính sau:

- Thống nhất phê duyệt kế hoạch sử dụng lao động và kế hoạch tuyển dụng lao động năm 2019;
- Thống nhất về việc vay vốn để trả các khoản nợ đến hạn của ngân hàng và tổ chức tín dụng;
- Thống nhất về việc đổi tên đơn vị, chức danh tại đơn vị trực thuộc Công ty;
- Thống nhất về việc xác định các chỉ tiêu chủ yếu Kế hoạch SXKD năm 2019;
- Thống nhất về việc giao quỹ tiền lương thực hiện năm 2019;



- Thống nhất về về kết quả sản xuất kinh doanh quý IV và cả năm 2018; mục tiêu nhiệm vụ quý I và cả năm 2019;
- Thống nhất phê duyệt ký hợp đồng mới liên kết xây dựng điểm bán xăng dầu tại khuôn viên nhà máy xi măng Bút Sơn;
- Thống nhất phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình khai thác mỏ đá vôi làm VLXD thông thường tại mỏ K22.1 và K23 thuộc xã Thanh Sơn huyện kim Bảng tỉnh Hà Nam;
- Thống nhất việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019;
- Thống nhất thông qua việc tổ chức và các nội dung biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019;
- Thống nhất việc ban hành cơ cấu tổ chức, chức năng nhiệm vụ các đơn vị trực thuộc Công ty Cổ phần Xi măng VICEM Bút Sơn;
- Thống nhất về kết quả SXKD quý I/2019, mục tiêu nhiệm vụ quý II và 6 tháng năm 2019;
- Thống nhất bổ sung gói thầu “Lập thiết kế thi công và dự toán công trình Xây lắp hệ thống xuất Clinker tại cảng Bút Sơn” và điều chỉnh kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu số 15 “Cung cấp và lắp đặt đặt băng tải xuất Clinker” - Dự án mở rộng, nâng cấp cảng Bút Sơn;
- Thống nhất phê duyệt chủ trương mua đá sét hoặc đất phong hóa đáp ứng nguyên liệu sét cho sản xuất clinker của Công ty;
- Thống nhất thông qua việc tổ chức và các nội dung biểu quyết tại đại hội cổ đông thường niên năm 2019;
- Thống nhất về việc giao Tổng giám đốc thực hiện các thủ tục để lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty CP xi măng VICEM Bút Sơn;
- Thống nhất bổ sung quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý giai đoạn 2016-2021;
- Thống nhất về kết quả sản xuất kinh doanh quý II/2019, mục tiêu nhiệm vụ quý III và 6 tháng cuối năm 2019;
- Thống nhất điều chỉnh chức năng nhiệm vụ xưởng Sửa chữa
- Thống nhất việc mua phụ tùng thay thế Hộp giảm tốc máy nghiền xi măng DC2;
- Thống nhất về việc ủy quyền cho Tổng giám đốc thực hiện phê duyệt và triển khai mua sắm phụ tùng thay thế hộp giảm tốc máy nghiền xi măng dây chuyền 2.
- Thống nhất về việc bổ nhiệm ông Lê Văn Hà giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc Công ty kiêm Giám đốc Xí nghiệp khai thác mỏ;
- Thống nhất về phê duyệt chủ trương đầu tư dự án "Đầu tư xây dựng công trình tận dụng nhiệt thừa khí thải DC1 và DC2 để phát điện";
- Thống nhất về việc bổ nhiệm lại bà Lê Thị Khanh giữ chức vụ Kế toán trưởng Công ty Cổ phần xi măng VICEM Bút Sơn;
- Thống nhất về kết quả sản xuất kinh doanh quý III và 9 tháng đầu năm 2019, mục tiêu nhiệm vụ quý IV và cả năm 2019;
- Thống nhất về kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án “Đầu tư xây dựng công trình tận dụng nhiệt thừa khí thải DC1 và DC2 để phát điện”;
- Thống nhất Ban hành quy chế Quản lý đầu tư xây dựng;
- Thống nhất Ban hành quy chế Sửa chữa máy móc, thiết bị;



- Thống nhất Ban hành quy chế trả lương, thù lao với người quản lý Công ty Cổ phần Xi măng VICEM Bút Sơn;
- Thống nhất sửa đổi Quy chế tuyển dụng;
- Thống nhất sửa đổi Quy chế trả lương đối với cán bộ công nhân viên Công ty CP Xi măng VICEM Bút Sơn.

### **3. Công tác chuẩn bị và tổ chức để thông qua các quyết định thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông 2019**

Ngày 24 tháng 4 năm 2019, Công ty tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty; Hội đồng quản trị Công ty đã Quyết định thành lập Ban Tổ chức Đại hội và các Tiểu ban tổ chức Đại hội; phân công nhiệm vụ và chỉ đạo, thực hiện tốt các nội dung từ khâu chuẩn bị đến việc triển khai các nội dung Đại hội. Hội đồng quản trị đã điều hành Đại hội cổ đông thường niên năm 2019 hoàn thành tốt chương trình nghị sự - thông qua toàn bộ các nội dung chương trình mà Hội đồng quản trị trình đại hội đồng cổ đông, trong đó các nội dung đều được thông qua với tỷ lệ thống nhất cao. Sự thành công của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 đánh giá sự chuẩn bị tốt của Hội đồng quản trị cho các quyết định thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

### **4. Công tác giám sát hoạt động Tổng giám đốc và cán bộ Quản lý Công ty**

Năm 2019, Hội đồng quản trị đã thực hiện quyền giám sát Ban Điều hành và các cán bộ quản lý khác của Công ty theo quy định tại Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật.

- Thông qua việc đánh giá kiểm điểm kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao trong các Nghị quyết; tại các cuộc họp Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý Công ty báo cáo, kiểm điểm kết quả thực hiện nghị quyết liên quan đến nhiệm vụ được giao phụ trách.

- Năm 2019, Tổng giám đốc và cán bộ quản lý Công ty đã thực hiện trách nhiệm, quyền hạn theo đúng quy định tại Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật; Ban điều hành đã có những giải pháp linh hoạt, kịp thời để khắc phục khó khăn, phấn đấu thực hiện tốt các mục tiêu đề ra.

### **5. Đánh giá kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị**

- Năm 2019, Hội đồng quản trị Công ty đã thực hiện đầy đủ nhiệm vụ, quyền hạn được Điều lệ Công ty và pháp luật quy định; Các thành viên Hội đồng quản trị Công ty luôn chấp hành nghiêm các chủ trương, đường lối chính sách của đảng, pháp luật của Nhà nước; các chỉ đạo, điều hành của HĐQT được thực hiện theo đúng Điều lệ hoạt động của VICEM Bút Sơn, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và tuân thủ các quy định của pháp luật.

- Hội đồng quản trị luôn tạo được sự thống nhất, đoàn kết một lòng trên cơ sở tôn trọng lẫn nhau vì lợi ích cao nhất của cổ đông và sự phát triển bền vững của Công ty.

## **PHẦN II. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2020**



Trên cơ sở nhận định tình hình kinh tế xã hội và khả năng khai thác năng lực sản xuất kinh doanh năm 2020. Hội đồng quản trị Công ty tiếp tục phát huy những kết quả đã đạt được, phấn đấu thực hiện các nội dung chủ yếu sau:

### **1. Các chỉ tiêu chính phấn đấu trong sản xuất kinh doanh**

- Sản xuất clinker:	2.889.600 tấn;
- Tổng tiêu thụ sản phẩm:	3.970.000 tấn;
Trong đó:	
+ Tiêu thụ xi măng:	3.400.000 tấn;
+ Tiêu thụ clinker:	570.000 tấn;
- Tổng doanh thu:	3.144,926 tỷ đồng;
- Lợi nhuận trước thuế:	100,561 tỷ đồng;
- Lợi nhuận sau thuế:	80,449 tỷ đồng;
- Nộp ngân sách:	164,992 tỷ đồng;
- Tỷ lệ trả cổ tức:	3-5%.

### **2. Công tác sản xuất kinh doanh**

- Chỉ đạo thực hiện tốt các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh 2020 do Đại hội đồng cổ đông thông qua; tiếp tục chỉ đạo tối ưu hóa sản xuất; xử lý các nút thắt về công nghệ và thiết bị; tăng cường sử dụng các nguyên, nhiên liệu thay thế trong sản xuất nhằm nâng cao hiệu quả, tiết kiệm tài nguyên và bảo vệ môi trường.

- Tiếp tục nâng cao năng lực cạnh tranh, thực hiện các giải pháp nhằm giữ vững và phát triển thị trường nội địa; đồng thời khai thác thị trường xuất khẩu. Phấn đấu hoàn thành mục tiêu sản lượng năm 2020.

- Tiếp tục tăng cường kiểm soát chi phí trong toàn bộ quá trình hoạt động của công ty (kiểm soát chi phí tại từng công đoạn, phân đoạn sản xuất, tại các trung tâm chi phí..) nhằm tiết kiệm chi phí, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, phấn đấu hoàn thành mục tiêu chung của Công ty.

### **3. Công tác đầu tư xây dựng**

Chỉ đạo tháo gỡ những khó khăn vướng mắc, triển khai các dự án đầu tư xây dựng “Tận dụng nhiệt thừa khí thải DC1 và DC2 để phát điện”; dự án “Xin cấp phép khai thác mỏ sét Đồi Thị” và các dự án đầu tư, xây dựng nội bộ khác theo kế hoạch. Đặc biệt là chỉ đạo triển khai các giải pháp cấp bách, đẩy nhanh tiến độ dự án “Xin cấp phép khai thác mỏ sét Đồi Thị” để đáp ứng nguyên liệu sét cho sản xuất của Công ty.

### **4. Công tác khác**

- Đảm bảo hoạt động của Hội đồng quản trị theo đúng Điều lệ, nghị quyết Đại hội đồng cổ đông; tuân thủ các quy định của pháp luật.



- Tiếp tục chỉ đạo theo chiến lược phát triển và đề án tái cơ cấu của Công ty, triển khai thực hiện theo kế hoạch năm 2020 để từng bước nâng cao uy tín, thương hiệu VICEM Bút Sơn trên thị trường.

- Từng bước đổi mới công tác quản trị, điều hành, đẩy mạnh ứng dụng thành tựu cuộc cách mạng công nghệ lần thứ tư vào trong các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Chỉ đạo rà soát tổng thể để xây dựng, sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện các quy chế quản lý, đảm bảo minh bạch trong mọi hoạt động; thực hiện tốt vai trò chỉ đạo và giám sát các hoạt động điều hành của Ban Tổng giám đốc, tăng cường tính chủ động, hiệu quả, trách nhiệm, phấn đấu hoàn thành thắng lợi các mục tiêu sản xuất kinh doanh năm 2020.

Trên đây là báo cáo kết quả công tác năm 2019 và kế hoạch 2020 của Hội đồng quản trị Công ty.

Hội đồng quản trị trân trọng báo cáo và kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Phạm Đức Cường**





## BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2019 VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2020

Căn cứ Luật Doanh nghiệp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;  
Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty CP XM VICEM Bút Sơn;  
Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Deloitte Việt Nam;

Căn cứ hoạt động kiểm tra, giám sát của Ban Kiểm soát năm 2019;

Ban Kiểm soát báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông về kết quả kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động của Công ty CP Xi măng Vicem Bút Sơn năm 2019 như sau:

### I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

#### 1. Các công tác đã thực hiện năm 2019:

Ban Kiểm soát Công ty (BKS) nhiệm kỳ 2016-2021 được kiện toàn tại Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) ngày 20/4/2018, gồm các thành viên sau:

- Ông Doãn Hữu Phong : Trưởng BKS chuyên trách
- Ông Đặng Vũ Hải : Thành viên BKS
- Ông Trần Ngọc Hải : Thành viên BKS

Ban Kiểm soát đã triển khai họp phân công nhiệm vụ cho các thành viên BKS nhiệm kỳ 2016-2021. Năm 2019, Ban Kiểm soát đã triển khai hoạt động như sau:

- Giám sát tính hợp lý, hợp pháp trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty; Kiểm tra, đôn đốc tình hình thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết của HĐQT và việc thực hiện chức năng nhiệm vụ theo quy định của Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc.

- Tham dự đầy đủ các cuộc họp của HĐQT, tham gia góp ý và đề xuất một số nội dung thực hiện các quy chế, nghị quyết của HĐQT.

- Ban Kiểm soát thường xuyên trao đổi, đánh giá kiểm điểm công việc thực hiện qua các buổi họp và thông qua mạng eoffice của Công ty.

- Giám sát, tham gia việc triển khai kế hoạch SXKD của Công ty.

- Giám sát, kiểm soát chi phí sản xuất kinh doanh, tình hình thực hiện định mức kinh tế kỹ thuật.

- Rà soát báo cáo tài chính theo định kỳ hàng quý, 6 tháng và kết thúc năm tài chính 2019.

- Giám sát tình hình thực hiện triển khai thực hiện các dự án đầu tư.

- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện chế độ chính sách với người lao động, việc thực hiện các nội quy, quy chế của Công ty.

- Phối hợp với đơn vị kiểm toán độc lập về việc soát xét báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm và kiểm toán báo cáo tài chính năm của Công ty.





- Trong năm 2019, Ban Kiểm soát đã phối hợp tốt với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc, trong quá trình thực hiện chức trách nhiệm vụ của Ban Kiểm soát.

## **2. Kế hoạch định hướng năm 2020:**

- Kiểm soát hoạt động sản xuất, kinh doanh, quản trị và điều hành của Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty.

- Giám sát tính hợp lý, hợp pháp trong quản lý điều hành hoạt động của Công ty, vì sự phát triển của Công ty và quyền lợi hợp pháp của các cổ đông.

- Kiểm tra, đôn đốc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết của HĐQT.

- Định kỳ thẩm tra báo cáo tài chính quý, năm.

- Tham gia các cuộc họp của HĐQT, hội nghị sơ kết, tổng kết và các hội nghị chuyên đề (khi được mời tham dự), có ý kiến tham gia nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, sử dụng tài sản của Công ty.

- Nắm bắt các cơ chế, chính sách mới ban hành để kiến nghị sửa đổi bổ sung những vấn đề còn chưa phù hợp (nếu có), nhằm nâng cao hệ thống kiểm soát nội bộ của Công ty, giảm thiểu những rủi ro trong việc điều hành, quản lý hoạt động SXKD của Công ty.

- Đề xuất lựa chọn công ty kiểm toán độc lập, trao đổi với đơn vị kiểm toán độc lập về phạm vi kiểm toán và các tồn tại mà kiểm toán đưa ra ý kiến trong quá trình soát xét Báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm và kiểm toán Báo cáo tài chính năm.

- Thường xuyên trao đổi, phối hợp hoạt động với HĐQT, Ban điều hành và các cổ đông trên tinh thần cầu thị, hợp tác mang lại hiệu quả cao nhất.

- Thực hiện các quyền và nghĩa vụ khác theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.

## **II. KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2016-2021 đã được kiện toàn tại ĐHĐCĐ năm 2018 ngày 20/4/2018, gồm các thành viên sau:

- Ông Phạm Đức Cường : Chủ tịch HĐQT

- Ông Đỗ Tiến Trình : Thành viên HĐQT

- Ông Nguyễn Thế Hùng : Thành viên HĐQT

- Ông Đinh Văn Hải : Thành viên HĐQT

- Ông Phạm Tuấn Long : Thành viên HĐQT

- Hội đồng quản trị tổ chức họp mỗi quý 01 lần để đánh giá các mặt hoạt động của Công ty, đề ra mục tiêu hoạt động của quý tiếp theo; Thống nhất quyết định những nội dung thuộc thẩm quyền theo quy định của Điều lệ Công ty và Luật doanh nghiệp; Ngoài ra HĐQT còn tham dự các cuộc họp giao ban hàng tháng do Tổng giám đốc chủ trì, các cuộc họp sơ kết, tổng kết, hội nghị và các cuộc họp phát sinh khác theo yêu cầu.



- Hội đồng quản trị phân công cho các thành viên HĐQT, chỉ đạo, giám sát bao trùm mọi lĩnh vực hoạt động của Công ty.

- Giám sát, chỉ đạo Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác thực hiện mục tiêu theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị.

- Hội đồng quản trị phê duyệt và chỉ đạo thực hiện mục tiêu năm 2019 theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ, theo mục tiêu và định hướng chiến lược phát triển của Công ty đến năm 2020 nói chung và chiến lược đào tạo nguồn nhân lực nói riêng phù hợp với chiến lược của Tổng công ty Xi măng Việt Nam.

- Trong năm, Hội đồng quản trị đã ban hành các Nghị quyết và các Quyết định về những nội dung trọng tâm trong hoạt động của Công ty thuộc thẩm quyền của HĐQT.

- Đánh giá hoạt động của HĐQT: Năm 2019, HĐQT Công ty hoạt động có hiệu quả, quyết liệt trong chỉ đạo, kịp thời đề ra các chủ trương, giải pháp đúng đắn đảm bảo thực hiện mức cao nhất các chỉ tiêu ĐHĐCĐ giao.

### III. KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG CỦA BAN GIÁM ĐỐC

- Về thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh:

- + Sản xuất clinker: 2.848.006 tấn/2.730.000 tấn, so với NQ đạt 104 %
- + Tổng SP tiêu thụ: 4.068.513 tấn/4.132.000 tấn, so với NQ đạt 98 %
- + Tổng doanh thu: 3.260 tỷ đồng/3.505 tỷ đồng, so với NQ đạt 93 %
- + Lợi nhuận trước thuế: 76,8 tỷ đồng/92,2 tỷ đồng, so với NQ đạt 83%
- + Nộp ngân sách: 178,331 tỷ đồng (theo luật định).

- Đối với công tác sản xuất: Thực hiện các giải pháp đồng bộ để duy trì thời gian hoạt động của máy móc thiết bị, kiểm soát tốt chất lượng nguyên nhiên liệu đầu vào và chất lượng xi măng sản xuất, giảm tiêu hao nguyên nhiên vật liệu và tiêu hao điện năng.

- Đối với công tác tài chính: Chủ động, tích cực cân đối dòng tiền, tìm nguồn vốn vay có lãi suất hợp lý đảm bảo vốn cho sản xuất kinh doanh và trả nợ đầy đủ, đúng hạn. Trong năm 2019, Công ty không phát sinh nợ xấu, nợ khó đòi.

- Về công tác tổ chức nhân sự: Phối hợp với đơn vị tư vấn đánh giá thực trạng chất lượng nguồn nhân lực và xác định nhu cầu đào tạo, xây dựng kế hoạch đào tạo, chiến lược phát triển nguồn nhân lực, công tác luân chuyển, quy hoạch cán bộ cho phù hợp với mô hình tổ chức sản xuất kinh doanh.

Năm 2019, với tinh thần đoàn kết, tập trung, dân chủ Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc đã thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ Công ty, Luật doanh nghiệp và các quy định khác của pháp luật và hoàn thành tốt các chỉ tiêu, nhiệm vụ mà Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2019 đã đề ra.

### IV. THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2019

#### 1. Công tác lập và kiểm toán Báo cáo tài chính:



- Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty được lập theo các chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành.

## 2. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019:

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu SXKD chủ yếu trong năm 2019 theo BCTC như sau:

Chỉ tiêu	ĐVT	TH năm 2018	NQ ĐHĐCĐ năm 2019	TH năm 2019	TH2019/NQ2019	TH2019/TH2018
1. Tổng doanh thu	Tỷ đồng	3.097,0	3.504,6	3.259,9	93%	105%
2. Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	41,7	92,2	76,8	83%	184%
3. Nộp ngân sách	Tỷ đồng	167,2	162,0	178,3	110%	107%
4. Cổ tức	%	0	5	3	60%	

## 3. Tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2019:

Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2019	Năm 2018
<b>1. Cơ cấu tài sản</b>			
- Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	79,77%	81,10%
- Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	20,23%	18,90%
<b>2. Cơ cấu vốn</b>			
- Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	59,80%	61,72%
- Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	40,20%	38,28%

## V. THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2019

### 1. Chi trả thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2019:

Năm 2019, thù lao chi trả Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát Công ty đã thực hiện đúng theo Nghị quyết ĐHĐCĐ.

### 2. Về thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019:

- + Sản xuất clinker: 2.848.006 tấn/2.730.000 tấn, so với NQ đạt 104 %
- + Tổng SP tiêu thụ: 4.068.513 tấn/4.132.000 tấn, so với NQ đạt 98 %
- + Tổng doanh thu: 3.260 tỷ đồng/3.505 tỷ đồng, so với NQ đạt 93 %
- + Lợi nhuận trước thuế: 76,8 tỷ đồng/92,2 tỷ đồng, so với NQ đạt 83%
- + Nộp ngân sách: 178,331 tỷ đồng (theo luật định).

Năm 2019, tình hình tài chính VICEM Bút Sơn gặp rất nhiều khó khăn, sự cố máy nghiền xi măng dây chuyền 2 dừng hoạt động từ ngày 10/9/2019 đến ngày 17/11/2019 đã làm sản lượng tiêu thụ xi măng đạt thấp, ảnh hưởng lớn đến dòng tiền trả nợ và lợi nhuận của Công ty. Bên cạnh đó giá nguyên vật liệu đầu vào tăng, đặc biệt giá điện bình quân tăng 8,36% từ ngày 20/3/2019 làm lợi nhuận của Công ty giảm 24,05 tỷ đồng.

13-C  
Y  
IN  
CEM  
IN  
HA



## VI. KIẾN NGHỊ

### 1. Công tác sản xuất:

- Tiếp tục triển khai thực hiện tối ưu hóa cơ cấu tổ chức sản xuất theo duy trì lò nung hoạt động dài ngày; phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa sản xuất, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

- Tăng cường sử dụng nguồn nguyên liệu thay thế thích hợp với điều kiện hệ thống lò 2 dây chuyên.

### 2. Công tác tiêu thụ:

- Quản lý nợ phải thu đảm bảo nợ không vượt bảo lãnh, đảm bảo an toàn trong kinh doanh. Không để khách hàng chiếm dụng vốn và không để phát sinh nợ phải thu khó đòi.

- Tiếp tục các giải pháp để tăng cường tiêu thụ các chủng loại sản phẩm có hiệu quả cao.

### 3. Công tác tài chính:

Cân đối dòng tiền để có phương án huy động và sử dụng vốn hợp lý, đảm bảo dư nợ vay ngắn hạn hợp lý, đáp ứng nhu cầu vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh và nghĩa vụ trả nợ.

### 4. Công tác quản lý:

Xem xét rà soát, sửa đổi, bổ sung và ban hành các quy chế, quy định quản lý, quản trị nội bộ phù hợp với quy định pháp luật và thực tiễn hoạt động của Công ty.

### 5. Công tác khác:

- Thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn lao động, kiểm soát khí thải nhằm đạt tiêu chuẩn môi trường theo quy định Nhà nước.

- Tăng cường công tác bảo vệ môi trường phủ cây xanh toàn bộ khu đất trồng khắc phục các nguồn điểm phát bụi, vị trí nguy cơ gây mất an toàn lao động.

## VII. TỰ ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG

Năm 2019, Ban Kiểm soát thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ đã được quy định tại Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật hiện hành trên tinh thần trách nhiệm cao với các cổ đông, luôn có ý thức trau dồi năng lực và kinh nghiệm, đoàn kết và thống nhất cao trong quá trình thực thi nhiệm vụ.

Trên đây là báo cáo của Ban Kiểm soát về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, Ban kiểm soát năm 2019 và chương trình hoạt động năm 2020.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

**TM. BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY**

**Trưởng Ban**

**Doãn Hữu Phong**



# BÁO CÁO

## KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019, KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020

### A. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019

#### I. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chính

Trong năm 2019, mặc dù môi trường kinh doanh xi măng có nhiều bất lợi, nhưng ngay từ đầu năm Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc đã đánh giá toàn diện các mặt hoạt động, nhận diện những khó khăn, thách thức để đồng thuận đưa ra các giải pháp trong việc chỉ đạo điều hành và triển khai đồng bộ, toàn diện các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019 của Công ty đạt được như sau:

Chỉ tiêu	Đvt	Nghị quyết ĐHCĐ	Thực hiện 2019	% so NQ
Clinker sản xuất	tấn	2.730.000	2.848.006	104%
Xi măng sản xuất (Bao gồm cả gia công)	tấn	3.832.000	3.316.402	87%
Tổng tiêu thụ sản phẩm	tấn	4.132.000	4.068.513	98%
Tiêu thụ clinker	tấn	300.000	758.362	253%
Tiêu thụ xi măng	tấn	3.832.000	3.310.151	86%
Tổng doanh thu	triệu đồng	3.504.629	3.259.937	93%
Lợi nhuận trước thuế	triệu đồng	92.225	76.804	83%
Lợi nhuận sau thuế	tr đồng	71.188	58.338	81%
Nộp ngân sách	triệu đồng	162.000	178.331	110%
EBITDA	triệu đồng	438.707	414.098	94%
Tỷ suất ROA	%	2,02%	1,66%	82%
Tỷ suất ROE	%	5,44%	4,46%	82%
Tỷ lệ trả cổ tức	%	5	3	60%

#### II. Đánh giá chung các mặt hoạt động

##### 1. Thực hiện mục tiêu sản xuất

- Lò nung 02 dây chuyền hoạt động tương đối ổn định, sản lượng Clinker sản xuất năm 2019 đạt 2.848.006 tấn, tăng 4% so với nghị quyết Đại hội cổ đông và tăng 7% so với cùng kỳ; là năm có sản lượng clinker cao nhất từ trước tới nay. Trong đó dây chuyền 1 đạt 1.392.521 tấn, dây chuyền 2 đạt 1.455.485 tấn.

- Năng suất trung bình lò nung DC1 đạt: 4.336 tấn/ngày tăng 8% so với thiết kế; Năng suất lò nung DC2 đạt 4.334 tấn/ngày tăng 8% so với thiết kế; Tiêu hao nhiệt DC1 đạt 808 kcal/kg clk; DC2 đạt 813 kcal/kg clk.

- Trong năm 2019, VICEM Bút Sơn đã triển khai thực hiện các chương trình đổi mới sáng tạo theo định hướng của VICEM: Sử dụng rác thải công nghiệp để thay thế một phần than; nghiên cứu sử dụng bùn thải để thay thế nguyên liệu sét; sử dụng tro, xỉ và thạch cao nhân tạo trong sản xuất xi măng, góp phần bảo vệ môi trường, giảm sử dụng tài nguyên không tái tạo. Trong đó, từ tháng 9/2019, Công ty đã nghiên cứu và



đốt thử nghiệm thành công rác thải công nghiệp tại nhà máy, với tỷ lệ thay thế đạt 5%, mục tiêu thay thế 15 -20% tổng nhiệt năng, góp phần giảm đáng kể chi phí biến đổi trong sản xuất clinker.

- Sản lượng sản xuất xi măng năm 2019 đạt 3.316.402 tấn, bằng 87% nghị quyết Đại hội cổ đông và 97% so với cùng kỳ do sự cố bất khả kháng hộp giảm tốc phải dừng máy nghiền xi măng dây chuyền 2 từ 10/9-17/11/2019.

## **2. Thực hiện mục tiêu kế hoạch tài chính**

Năm 2019, tình hình tài chính VICEM Bút Sơn gặp rất nhiều khó khăn, sự cố máy nghiền xi măng dây chuyền 2 dừng hoạt động từ ngày 10/9 - 17/11/2019 làm giảm sản lượng tiêu thụ xi măng, ảnh hưởng lớn đến dòng tiền trả nợ và lợi nhuận của Công ty. Bên cạnh đó giá nguyên vật liệu đầu vào tăng, đặc biệt giá điện bình quân tăng 8,36% từ ngày 20/3/2019 làm lợi nhuận của Công ty giảm 24,05 tỷ đồng.

## **3. Thực hiện mục tiêu kế hoạch sản lượng tiêu thụ**

### *a. Những khó khăn, thách thức:*

Trong bối cảnh tình hình thị trường năm 2019 vẫn còn nhiều khó khăn do cung lớn hơn cầu, nhiều thương hiệu xi măng công suất lớn tham gia vào thị trường đã làm ảnh hưởng lớn đến công tác tiêu thụ của VICEM Bút Sơn. Tổng sản lượng tiêu thụ xi măng và clinker đạt 4.068.513 tấn, giảm 2% so với nghị quyết Đại hội cổ đông, tăng 6% so với cùng kỳ. Trong đó, sản lượng xi măng tiêu thụ 3.310.151 tấn chưa đạt được kế hoạch đề ra, do một số nguyên nhân sau:

- Xu hướng thị trường dịch chuyển mạnh sang sử dụng bê tông thương phẩm do đó giảm tỷ trọng xi măng bao truyền thống có giá trị thương hiệu và lợi nhuận cao.

- Bên cạnh đó giá nguyên, nhiên liệu, điện cho sản xuất tăng buộc Công ty phải điều chỉnh tăng giá bán, làm giảm năng lực cạnh tranh và hiệu quả kinh doanh của Công ty.

- Sự cố thiết bị nghiền xi măng dây chuyền 2 ảnh hưởng tới việc cung cấp xi măng cho khách hàng, mặc dù VICEM Bút Sơn đã đưa ra các giải pháp khắc phục (gia công xi măng tại các đơn vị trong và ngoài VICEM, tối ưu hóa thời gian nghiền...) nhưng vẫn không đáp ứng nhu cầu của khách hàng dẫn đến một số khách hàng chuyển sang kinh doanh xi măng khác làm mất một phần thị phần của xi măng Bút Sơn.

### *b. Thực hiện các giải pháp chủ yếu trong công tác tiêu thụ*

- Cơ cấu lại hệ thống phân phối tại một số địa bàn theo hướng tinh giảm khâu trung gian, tăng lợi nhuận cho hệ thống, lựa chọn những nhà phân phối có năng lực phù hợp với từng thị trường; ký hợp đồng với nhà phân phối mới tại những thị trường VICEM có thị phần thấp. Chủ động gia công xi măng tại các đơn vị trong và ngoài VICEM bù đắp một phần sản lượng thiếu hụt do sự cố máy nghiền xi măng.

- Triển khai các chương trình truyền thông để nâng cao sự nhận diện thương hiệu VICEM Bút Sơn nói riêng và thương hiệu VICEM nói chung tại các vùng thị trường, trong đó tập trung vào các chương trình truyền thông VICEM xanh - Thân



thiện với môi trường, nêu rõ sự khác biệt đối với các thương hiệu xi măng ngoài VICEM đối với các khách hàng sử dụng xi măng VICEM.

- Triển khai áp dụng công nghệ hóa đơn điện tử trong bán hàng. Triển khai áp dụng phần mềm quản lý thị trường trên các thiết bị di động (App mobile) thành công cho thị trường Hà Nam, Hưng Yên, Vĩnh Phúc, góp phần hỗ trợ kiểm soát thị trường, chi phí và hiệu quả bán hàng.

#### **4. Công tác lao động - Tiền lương:**

- Về lao động: Lao động bình quân năm 2019 là 1.303 người, giảm 32 người so với năm 2018 (1.335 người).

- Tổng quỹ lương năm 2019 là 200 tỷ đồng.

- Tiền lương bình quân của người lao động năm 2019 là 12,6 triệu đồng/người/tháng tăng 12,5% so với cùng kỳ năm 2018 (năm 2018 là 11,2 triệu đồng/người/tháng).

#### **5. Thực hiện các dự án đầu tư và sửa chữa lớn:**

##### **5.1. Thực hiện các dự án đầu tư:**

- Năm 2019 VICEM Bút Sơn có 02 dự án hoàn thành đưa vào sử dụng: Dự án Mở rộng, nâng cấp cảng Bút Sơn; Dự án đầu tư hệ thống quan trắc khí thải tự động liên tục.

- Giá trị thực hiện các dự án đầu tư năm 2019, cụ thể:

+ Giá trị khối lượng: 48,14 tỷ đồng/48,89 tỷ đồng đạt 98% kế hoạch.

+ Giá trị thanh toán: 80,32 tỷ đồng/84,44 tỷ đồng đạt 95% kế hoạch (trong đó giá trị thanh toán cho khối lượng thực hiện năm 2019 là 48,14 tỷ đồng, giá trị trả nợ cho khối lượng thực hiện năm trước là 32,18 tỷ đồng).

- Các dự án tiếp tục triển khai:

+ Dự án tận dụng nhiệt khí thải dây chuyền 1 và dây chuyền 2 để phát điện.

+ Dự án xin cấp phép khai thác mỏ sét Đồi Thị.

Về cơ bản các hạng mục công trình đầu tư đang được triển khai theo đúng kế hoạch. Tuy nhiên một số hạng mục bị chậm chủ yếu do vướng mắc về các thủ tục, trình tự đầu tư. Công ty đang gấp rút triển khai để các dự án đảm bảo tiến độ kế hoạch đề ra.

##### **5.2. Công tác sửa chữa lớn**

- Giá trị thực hiện sửa chữa lớn năm 2019 là 135,3 tỷ đồng /kế hoạch 180,4 tỷ đồng, đạt 75% kế hoạch.

- Năm 2019, Ban lãnh đạo công ty đã chỉ đạo các phòng ban, phân xưởng tăng cường công tác kiểm tra thiết bị, lập kế hoạch sửa chữa sát với tình hình thực tế thiết bị. Triển khai công tác bảo trì ngăn ngừa nên từng bước đã kiểm soát được tình trạng thiết bị, không xảy ra các sự cố lớn, thiết bị ít dừng vặt. Do đó chủ động dừng sửa chữa theo kế hoạch, tận dụng tối đa vật tư tồn kho ứ đọng.



- Tăng cường kiểm soát chất lượng nguyên nhiên vật liệu, vật tư đầu vào; có kế hoạch mua sắm, dự trữ vật tư, phụ tùng, thiết bị cho sửa chữa hợp lý, đảm bảo hiệu quả sử dụng vốn.

- Tiếp tục triển khai thực hiện tối ưu hóa tổ chức sản xuất theo 5 công đoạn, 7 phân đoạn; Duy trì lò nung hoạt động ổn định dài ngày; phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật; áp dụng các thành tựu cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 qua các phần mềm quản lý sản xuất, sửa chữa; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm tăng nội lực, nâng cao tính chuyên nghiệp, tăng năng suất lao động... nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

## **6. Công tác tổ chức, quản lý và các công tác khác:**

### **6.1. Công tác Tổ chức, lao động:**

- Năm 2019 Công ty đã rà soát mô hình tổ chức, chức năng nhiệm vụ của các đơn vị trực thuộc; xây dựng phương án cấu trúc lại mô hình hoạt động Xí nghiệp Khai thác mỏ; cấu trúc lại công tác quản lý điều hành và sản xuất tại các đơn vị sản xuất chính và xưởng Sửa chữa, nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động, đáp ứng tình hình thực tế và yêu cầu nhiệm vụ của Công ty trong tình hình mới.

- Rà soát, cập nhật, sửa đổi bổ sung và xây dựng mới các nội quy, quy chế, quy định, quy trình của Công ty phù hợp với tình hình thực tế và quy định của pháp luật hiện hành.

- Công ty đã xây dựng, triển khai kế hoạch sử dụng lao động và tuyển dụng lao động theo đúng kế hoạch; 100% người lao động được đóng và hưởng chế độ BHXH, BHYT, BHTN theo quy định.

### **6.2. Công tác an toàn vệ sinh lao động và bảo vệ môi trường:**

- Năm 2019, Công ty đã thực hiện tốt công tác an toàn vệ sinh lao động; thực hiện công tác xây dựng và cải tạo cảnh quan môi trường: Tổng diện tích cây xanh đã trồng là 153.983 m<sup>2</sup>, chiếm 25% tổng diện tích mặt bằng toàn nhà máy.

- Hoàn thiện lắp đặt và đưa vào hoạt động hệ thống quan trắc khí thải tự động liên tục để theo dõi giám sát và kịp thời ngăn chặn, khắc phục các ảnh hưởng tác động đến môi trường.

### **6.3. Triển khai ứng dụng thành tựu cuộc cách mạng công nghiệp 4.0:**

Chỉ đạo đổi mới phương pháp quản trị, điều hành, đẩy mạnh ứng dụng thành tựu cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4 vào trong các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty như: Sử dụng hóa đơn điện tử; Ứng dụng phần mềm phân tích ẩm nguyên liệu, phần mềm phân tích nhiệt trị nhiên liệu; Tối ưu hóa công đoạn đóng bao và xuất xi măng; áp dụng phần mềm quản lý bán hàng và logistic; Triển khai văn phòng điện tử, đề án số hóa quản lý thông tin chuỗi tiêu thụ và logistic theo định hướng VICEM.

## **B. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020**

### **I. Dự báo thuận lợi khó khăn đối với VICEM Bút Sơn năm 2020**



- Năm 2020, sự bùng phát của đại dịch Covid-19 đã khiến nền kinh tế thế giới và trong nước chịu nhiều ảnh hưởng tiêu cực; xuất khẩu xi măng, clinker bị đình trệ, sản lượng sụt giảm mạnh. Giá xuất khẩu xi măng, clinker giảm do các doanh nghiệp trong nước cạnh tranh nhau bán để giảm tồn kho. Thị trường trong nước còn gặp nhiều khó khăn do các dự án đầu tư, trong đó có các dự án đầu tư công gặp khó khăn về thủ tục đầu tư và giải ngân, thị trường bất động sản chưa có dấu hiệu khởi sắc, lượng xi măng dư thừa trên thị trường tiếp tục tăng dẫn đến thị trường cạnh tranh ngày càng khốc liệt.

- Mặt khác, ngành xi măng phải tiếp tục đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức khi giá nguyên liệu đầu vào cho sản xuất không ngừng tăng.

- Đối với VICEM Bút Sơn, khó khăn vì thiếu nguyên liệu sét cho sản xuất. Ngày 29/01/2019, UBND tỉnh Hà Nam đã ra văn bản số 274/UBND-NN&TNMT yêu cầu dừng khai thác mỏ sét Khả Phong I+II. Tiếp đến, ngày 06/5/2020, UBND tỉnh tiếp tục ra văn bản số 1193/UBND-NN&TNMT yêu cầu dừng khai thác mỏ sét Ba Sao phần diện tích (68,2 ha) thuộc địa bàn thị trấn Ba Sao.

- Như vậy, đến thời điểm hiện nay, sét nguyên liệu chỉ còn có thể khai thác ở duy nhất tại mỏ Ba Sao (phần diện tích đất 17 ha thuộc địa bàn xã Liên Sơn). Tuy nhiên, phần diện tích được phép khai thác thực tế trước đó đã được Công ty khai thác gần hết. Trữ lượng còn lại chỉ còn khoảng 500.000 tấn, chủ yếu là loại sét cứng phải nổ mìn làm toi để khai thác có chất lượng không thể thay thế 100% sét nguyên liệu (chỉ sử dụng làm phụ gia xi măng hoặc phối trộn với nguyên liệu sét với tỉ lệ dưới 10%).

## II. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020

Căn cứ vào chiến lược phát triển và đề án tái cơ cấu Công ty giai đoạn 2019 - 2025, mục tiêu phát triển kinh tế, xã hội của đất nước và khả năng khai thác năng lực sản xuất kinh doanh của Công ty. Công ty xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh phân đầu năm 2020 với các chỉ tiêu chính như sau:

### 1. Các chỉ tiêu chính

Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch 2020 (Phấn đầu)
Clinker sản xuất	tấn	2.889.600
<b>Tổng tiêu thụ sản phẩm</b>	tấn	3.970.000
Tiêu thụ clinker	tấn	570.000
Tiêu thụ xi măng	tấn	3.400.000
Tổng doanh thu	triệu đồng	3.144.926
Lợi nhuận trước thuế	triệu đồng	100.561
Lợi nhuận sau thuế	triệu đồng	80.449
Nộp ngân sách	triệu đồng	164.992
EBITDA	triệu đồng	394.458
Tỷ suất ROE	%	6,15%
Tỷ lệ trả cổ tức	%	3-5



## **2. Công tác lao động - tiền lương**

Dự kiến số lao động bình quân năm 2020 là 1.279 người. Phần đầu thu nhập của người lao động cao hơn cùng kỳ và đạt mức trung bình của VICEM.

## **3. Thực hiện các dự án đầu tư và sửa chữa lớn**

### **a. Đầu tư xây dựng**

- Dự án tận dụng nhiệt thừa khí thải dây chuyền 1 và dây chuyền 2 để phát điện: Kế hoạch khối lượng 42,376 tỷ đồng; Kế hoạch thanh toán 40,159 tỷ đồng.

- Dự án xin cấp phép khai thác mỏ sét Đồi Thị: Kế hoạch khối lượng 1,889 tỷ đồng; kế hoạch thanh toán: 2,271 tỷ đồng.

### **b. Sửa chữa lớn**

Kế hoạch sửa chữa năm 2020 là 180,4 tỷ đồng.

## **4. Công tác tổ chức và quản lý**

- Xây dựng phương án, triển khai lộ trình tăng mức lương tham gia bảo hiểm (BHXH, BHYT, BHTN) đối với CBCNV.

- Hoàn thiện, ban hành áp dụng quy chế trả lương đối với CBCNV Công ty. Tiền lương được trả gắn với vị trí chức danh, năng suất, hiệu quả lao động và năng lực công tác của CBCNV; đảm bảo khuyến khích người lao động có năng lực, hiệu quả làm việc cao và có nhiều đóng góp cho Công ty, đơn vị.

- Đảm bảo 100% cán bộ công nhân được duy trì việc làm và thu nhập ổn định. Tiếp tục thực hiện công tác đảm bảo ATVSLĐ, PCCN, Bảo vệ môi trường.

## **III. Giải pháp thực hiện**

Để thực hiện tốt các mục tiêu nhiệm vụ năm 2020, Công ty tập trung mọi nguồn lực thực hiện đồng bộ các giải pháp sau:

### **1. Về công tác sản xuất:**

- Vận hành 02 dây chuyền sản xuất Clinker hoạt động ổn định dài ngày, năng suất lò nung 2 dây chuyền: 4.300 tấn/ngày, phần đầu 4.500 tấn/ngày; tăng cường sử dụng nhiên liệu thay thế để giảm tỷ lệ sử dụng than cám; tiêu hao nhiệt trong sản xuất clinker  $\leq 815$  kcal/kg clinker; trong đó nhiên liệu thay thế đạt 15% tổng nhiệt, phần đầu 20% tổng nhiệt.

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả các chương trình đổi mới sáng tạo, tiết giảm chi phí sản xuất:

+ Sản xuất Clinker Low Carbon trên dây chuyền lò nung số 1.

+ Nghiên cứu sử dụng các loại bùn thải của các ngành công nghiệp, bùn sông hồ để thay thế nguyên liệu sét, mục tiêu sử dụng > 30%, phần đầu 50% khi có đủ nguồn cung. Tiếp tục tìm kiếm, xin cấp phép mỏ sét mới hoặc thu mua các nguồn đất phong hóa trên thị trường đủ điều kiện thay thế nguyên liệu sét sản xuất xi măng.

- Triển khai sửa chữa, cải tạo nâng cao năng lực nghiền xi măng: Sửa chữa nâng cấp hệ thống máy nghiền CKP, thay thế hộp giảm tốc CMD máy nghiền xi măng dây chuyền 1.



- Tăng cường sử dụng tro, xỉ, thạch cao nhân tạo trong sản xuất các sản phẩm xi măng.

- Nghiên cứu cải tạo, đầu tư xây dựng nhà máy thông minh "Smart Factory": Phân vùng đầu tư, sửa chữa hệ thống đo lường, điều khiển để đáp ứng theo lộ trình số hóa; lắp đặt hệ thống đo đếm điện năng dây chuyền 1, đầu tư phần mềm tối ưu hóa nghiên cứu xi măng 2.

## **2. Về tiêu thụ sản phẩm**

- Bám sát diễn biến thị trường, tiếp tục duy trì và ban hành chính sách như hiện tại kết hợp cùng các biện pháp kích cầu, gắn kết nhằm đạt mục tiêu sản lượng theo tháng/quý/năm.

- Xây dựng các chương trình gia tăng như thưởng quý/năm, tổ chức du lịch, tư vấn, hỗ trợ, kỹ thuật... nhằm gia tăng gắn kết trong hệ thống phân phối đồng thời nâng cao lợi nhuận kinh doanh của NPP, đầu mối/cửa hàng.

- Chủ động tiếp xúc các dự án đầu tư công trọng điểm Quốc gia như: Đường cao tốc Bắc - Nam...; phối hợp cùng các Nhà phân phối tiếp xúc với các nhà thầu, các đơn vị thi công lớn (Tập đoàn Hòa Bình, Contecons...) để cấp được xi măng VICEM Bút Sơn vào các dự án, công trình lớn.

- Ứng dụng công nghệ 4.0 trong quản lý hệ thống phân phối, chuỗi logistics cho các thị trường, đảm bảo hiệu quả kinh doanh trong hệ thống, đặc biệt là hệ thống cấp 2, cấp 3.

- Công tác xuất khẩu: Duy trì hợp tác với các đối tác truyền thống đồng thời chủ động tìm kiếm khách hàng tại thị trường mới.

- Tích cực tham gia các hoạt động an sinh xã hội, tuyên truyền VICEM xanh...

- Triển khai đề án số hóa chuỗi tiêu thụ trên toàn bộ các vùng thị trường, các công đoạn trong quá trình giao nhận sản phẩm...

## **3. Về tài chính:**

- Tiếp tục tăng cường kiểm soát chi phí trong toàn bộ quá trình hoạt động của công ty (kiểm soát chi phí tại từng công đoạn, phân đoạn sản xuất, tại các trung tâm chi phí...) nhằm tiết kiệm chi phí nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, phấn đấu hoàn thành mục tiêu chung của Công ty.

- Thực hiện tái cấu trúc tài chính, phấn đấu trong dài hạn đạt tỷ trọng vốn điều lệ trên tổng tài sản  $\geq 40\%$ . Xây dựng cơ cấu nguồn vốn vay phù hợp với kỳ sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Sử dụng đồng bộ các giải pháp thúc đẩy sản lượng tiêu thụ xi măng, giảm tối đa lượng tồn kho clinker gây ứ đọng vốn lưu động để tiết kiệm chi phí tài chính. Tối ưu hóa cơ cấu sản phẩm để tăng doanh thu, nâng cao hiệu quả kinh doanh.

- Xây dựng phương án giao khoán chi phí cho các đơn vị trong Công ty trên cơ sở kế hoạch SXKD hàng năm đã được Tổng công ty phê duyệt, nhằm tăng tính chủ động cho các đơn vị trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao, tiết kiệm chi phí và đảm bảo quyền lợi, thu nhập, trách nhiệm của người lao động gắn với hiệu quả công việc.



- Xây dựng phương án giá bán, cơ chế, chính sách bán hàng linh hoạt, phù hợp tại từng thời điểm, nhằm tăng sức cạnh tranh, nhưng vẫn đảm bảo tiết kiệm chi phí, nâng cao hiệu quả kinh doanh cho Công ty.

#### **4. Các công tác khác**

- Quy hoạch và hoàn thiện triển khai cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin theo định hướng chuyển đổi số 4.0.

- Triển khai phần mềm quản trị sản xuất thông minh; xuất nhập hàng hóa thông minh. Tiếp tục triển khai phần mềm quản lý thông tin chuỗi tiêu thụ và logistic tại các địa bàn, bổ sung đầy đủ các tính năng để đạt được mục tiêu theo yêu cầu đề án số hóa của VICEM.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác cải tạo cảnh quan, môi trường trong và ngoài nhà máy. Phủ cây xanh toàn bộ khu đất trống (đạt trên 30% tổng mặt bằng nhà máy), khắc phục triệt để các nguồn/điểm phát tán bụi, vị trí nguy cơ gây mất an toàn lao động.

- Xây dựng, hoàn thiện định biên lao động tại từng công đoạn sản xuất; Tiếp tục rà soát, sắp xếp, kiện toàn tinh gọn đầu mối tại các đơn vị; giải thể hoặc sắp xếp lại các đơn vị/bộ phận hoạt động không hiệu quả; cơ cấu lại lao động theo hướng tinh giản, giảm tỷ lệ lao động gián tiếp, lao động quản lý.

- Thực hiện kế hoạch tinh giản lao động gắn với nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đáp ứng tốt yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

- Tiếp tục rà soát tổng thể để cập nhật, sửa đổi, bổ sung ban hành các Quy chế, quy định, quy trình, phù hợp với tình hình thực tế của Công ty và tuân thủ quy định của pháp luật.

- Xây dựng văn hóa doanh nghiệp; chú trọng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; từng bước xây dựng hình ảnh người lao động Công ty gương mẫu, tận tụy, chuẩn mực; môi trường làm việc chuyên nghiệp, văn minh, hiện đại; góp phần nâng cao hình ảnh, giá trị thương hiệu và năng lực cạnh tranh, đưa Công ty phát triển bền vững./.

Trân trọng báo cáo./.

**TỔNG GIÁM ĐỐC**

**Đỗ Tiến Trình**





Hà Nam, ngày 24 tháng 6 năm 2020

**TỜ TRÌNH**  
**Về việc Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2019**

Kính trình: ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 Công ty CP xi măng Vicem Bút Sơn

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội khóa XIII, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Bút Sơn;

- Căn cứ kết quả kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Bút Sơn,

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Bút Sơn kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 thông qua nội dung Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Deloitte Việt Nam. Báo cáo tài chính năm 2019 đã được công bố thông tin theo quy định, đồng thời được đăng tải trên website của Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Bút Sơn, bao gồm:

1. Báo cáo của kiểm toán viên
2. Bảng cân đối kế toán
3. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh
4. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ
5. Thuyết minh báo cáo tài chính

*Tóm tắt Báo cáo tài chính năm 2019 đã kiểm toán đính kèm Tờ trình này.*

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT, TCKT, HĐQT

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**

**Phạm Đức Cường**







## CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG VICEM BÚT SƠN

Địa chỉ: Thanh Sơn - Kim Bảng - Hà Nam

Điện thoại: 02263 851 323 - Fax : 02263 851 320

Website: [vicembutson.com.vn](http://vicembutson.com.vn)

---

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH TÓM TẮT NĂM 2019

Đã được kiểm toán bởi  
Công ty TNHH Deloitte Việt Nam

1. Bảng cân đối kế toán tóm tắt
2. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh

00  
: ÔN  
: Ô  
MÁN  
BÚT  
4 N



**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**  
**Tại ngày 31 tháng 12 năm 2019**

Đơn vị tính: VND

STT	TÀI SẢN	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>A</b>	<b>TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>709.803.550.054</b>	<b>667.688.178.844</b>
I	Tiền	244.223.715.979	104.845.473.264
II	Các khoản phải thu ngắn hạn	58.488.393.784	150.503.596.562
III	Hàng tồn kho	381.371.738.458	395.609.662.342
IV	Tài sản ngắn hạn khác	25.719.701.833	16.729.446.676
<b>B</b>	<b>TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>2.798.707.725.327</b>	<b>2.864.629.852.495</b>
I	Các khoản phải thu dài hạn	11.070.531.714	10.214.047.135
II	Tài sản cố định	2.477.415.353.252	2.676.421.297.216
III	Tài sản dở dang dài hạn	208.498.062.490	113.258.275.881
IV	Tài sản dài hạn khác	101.723.777.871	64.736.232.263
	<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>3.508.511.275.381</b>	<b>3.532.318.031.339</b>
STT	NGUỒN VỐN	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>A</b>	<b>NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>2.098.231.078.026</b>	<b>2.180.206.894.692</b>
I	Nợ ngắn hạn	2.063.073.046.312	1.954.823.864.589
II	Nợ dài hạn	35.158.031.714	225.383.030.103
<b>B</b>	<b>VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>1.410.280.197.355</b>	<b>1.352.111.136.647</b>
I	Vốn chủ sở hữu	1.410.280.197.355	1.352.111.136.647
1	Vốn góp của chủ sở hữu	1.199.617.690.000	1.199.617.690.000
2	Quỹ đầu tư phát triển	108.074.249.163	108.074.249.163
3	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	102.588.258.192	44.419.197.484
	<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>3.508.511.275.381</b>	<b>3.532.318.031.339</b>

1767  
G TY  
PHAI  
G VIC  
SON  
3-T



## BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

Đơn vị tính: VND

STT	CHỈ TIÊU	Năm nay	Năm trước
1.	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	3.253.304.788.275	3.084.500.507.987
2.	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	3.253.304.788.275	3.084.500.507.987
3.	Giá vốn hàng bán	2.845.612.549.549	2.653.284.972.424
4.	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	407.692.238.726	431.215.535.563
5.	Doanh thu hoạt động tài chính	3.508.123.459	7.836.429.892
6.	Chi phí tài chính	99.355.892.022	124.343.344.285
	<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	96.174.817.503	114.978.173.456
7.	Chi phí bán hàng	124.443.925.458	163.723.974.010
8.	Chi phí quản lý doanh nghiệp	113.390.997.528	112.939.074.028
9.	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	74.009.547.177	38.045.573.132
10.	Thu nhập khác	3.123.620.409	4.667.918.566
11.	Chi phí khác	329.034.845	980.940.491
12.	Lợi nhuận khác	2.794.585.564	3.686.978.075
13.	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	76.804.132.741	41.732.551.207
14.	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	18.466.472.033	21.600.092.719
15.	Lợi nhuận sau thuế TNDN	58.337.660.708	20.132.458.488
16.	Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đ/cp)	486	168

Hà Nam, ngày tháng năm 2020

KẾ TOÁN TRƯỞNG

TỔNG GIÁM ĐỐC

Lê Thị Khanh

Đỗ Tiến Trình





**CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG VICEM BÚT SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nam, ngày 24 tháng 6 năm 2020

**TỜ TRÌNH**  
**Về phương án phân phối lợi nhuận năm 2019**

Kính trình: ĐHCĐ thường niên năm 2020 Công ty CP Xi măng Vicem Bút Sơn

Căn cứ Luật doanh nghiệp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Xi măng Vicem Bút Sơn;

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán của Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Bút Sơn;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Bút Sơn xây dựng phương án phân phối lợi nhuận năm 2019 như sau:

STT	Nội dung	Số tiền (đồng)
<b>I</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối tại ngày 31/12/2019 (I=1+2-3)</b>	<b>102.588.258.192</b>
1	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối tại ngày 31/12/2018	44.419.197.484
2	Lợi nhuận sau thuế năm 2019	58.337.660.708
3	Thù lao HĐQT không trực tiếp tham gia điều hành sản xuất, kinh doanh	168.600.000
<b>II</b>	<b>Lợi nhuận được phân phối năm 2019 (II=1+2+3+4)</b>	<b>75.395.336.175</b>
1	Trả cổ tức bằng cổ phiếu 3%	35.988.530.000
2	Quỹ khen thưởng, phúc lợi của người lao động	32.775.000.000
3	Quỹ thưởng của người quản lý Công ty	279.166.667
4	Quỹ đầu tư phát triển	6.352.639.508
<b>III</b>	<b>Lợi nhuận còn lại chưa phân phối (III=I-II)</b>	<b>27.192.922.017</b>

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Bút Sơn kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT, TCKT, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**

**Phạm Đức Cường**



Hà Nam, ngày 24 tháng 6 năm 2020

**TỜ TRÌNH**  
**Về phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức**

Kính trình: ĐHCĐ thường niên năm 2020 Công ty CP Xi măng Vicem Bút Sơn

Căn cứ Luật doanh nghiệp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;  
Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Xi măng Vicem Bút Sơn;  
Căn cứ tình hình thực tế và yêu cầu phát triển của Công ty, Hội đồng quản trị đề xuất phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức, tăng vốn điều lệ Công ty như sau:

- |  |   |   |
|--|---|---|
| - Tên cổ phiếu                                   | : | Cổ phiếu Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Bút Sơn  |
| - Mã chứng khoán                                 | : | BTS   |
| - Loại cổ phiếu                                  | : | Cổ phiếu phổ thông  |
| - Mệnh giá                                       | : | 10.000 đồng/cổ phiếu  |
| - Tổng số cổ phiếu đã phát hành                  | : | 119.961.769 cổ phiếu  |
| - Số lượng cổ phiếu đang lưu hành                | : | 119.961.769 cổ phiếu  |
| - Số lượng cổ phiếu quỹ                          | : | 0 cổ phiếu  |
| - Vốn điều lệ                                    | : | 1.199.617.690.000 đồng  |
| - Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành            | : | 3.598.853 cổ phiếu  |
| - Dự kiến tổng giá trị phát hành theo mệnh giá   | : | 35.988.530.000 đồng   |
| - Số lượng cổ phiếu dự kiến sau khi phát hành    | : | 123.560.622 cổ phiếu  |
| - Vốn điều lệ dự kiến sau khi phát hành cổ phiếu | : | 1.235.606.220.000 đồng  |
| - Tỷ lệ phát hành                                | : | 3%, tương ứng với tỷ lệ thực hiện quyền 100:3 (Tại ngày đăng ký cuối cùng, cổ đông sở hữu 1 cổ phiếu sẽ được nhận 1 quyền và cổ đông có 100 quyền được nhận 03 cổ phiếu phát hành thêm)   |
| - Loại cổ phiếu phát hành                        | : | Cổ phiếu phổ thông  |
| - Xử lý cổ phiếu lẻ                              | : | Số cổ phiếu phát hành thêm để trả cổ tức sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị. Phần lẻ thập phân (nếu có) sẽ bị hủy bỏ.<br><i>Ví dụ:</i> Cổ đông Nguyễn Văn A sở hữu 957 cổ phiếu tại ngày chốt danh sách cổ đông hưởng quyền. Với tỷ lệ thực |





hiện quyền 100:3, số cổ phiếu cổ đông Nguyễn Văn A nhận được từ việc trả cổ tức bằng cổ phiếu được tính bằng:  $957 \times 3\% = 28,71$  cổ phiếu. Sau khi làm tròn xuống đến hàng đơn vị, số cổ phiếu mà cổ đông Nguyễn Văn A nhận được là 28 cổ phiếu. Số cổ phiếu lẻ do việc làm tròn xuống đến hàng đơn vị (0,71 cổ phiếu) sẽ bị hủy bỏ.

- Hình thức phát hành : Phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2019
- Đối tượng phát hành : Cổ đông hiện hữu theo danh sách cổ đông do Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) chốt tại ngày đăng ký cuối cùng để nhận cổ tức bằng cổ phiếu.
- Nguồn vốn : Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối tại thời điểm 31/12/2019 trên Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán.
- Mục đích phát hành : Trả cổ tức bằng cổ phiếu để tăng vốn điều lệ, nhằm bổ sung nguồn vốn cho hoạt động SXKD và đầu tư xây dựng cơ bản (Dự án Tận dụng nhiệt thừa phát điện, dự án Mở sét Đồi Thị,...); Đảm bảo cơ cấu vốn điều lệ trên tổng tài sản phần đầu  $\geq 40\%$  theo Đề án tái cơ cấu VICEM giai đoạn 2019-2025 được Bộ xây dựng phê duyệt tại quyết định 868/QĐ-BXD ngày 22/10/2019.
- Thời gian phát hành : Sau khi được cấp có thẩm quyền chấp thuận và thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.
- Hạn chế chuyển nhượng đối với cổ phiếu phát hành để trả cổ tức : Không hạn chế
- Phương thức phân phối :
  - + Đối với chứng khoán đã lưu ký: Người sở hữu chứng khoán BTS nhận cổ phiếu phát hành thêm tại các Công ty Chứng khoán - Nơi người sở hữu mở tài khoản lưu ký.
  - + Đối với chứng khoán chưa lưu ký: Người sở hữu chứng khoán BTS làm thủ tục nhận cổ phiếu phát hành thêm tại Phòng Tài chính kế toán - Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Bút Sơn, địa chỉ: Xã Thanh Sơn - Huyện Kim Bảng - Tỉnh Hà Nam.

17673  
GTY  
PHÂN  
GVIC  
SỞ  
3-T



- Niêm yết bổ sung

: Toàn bộ cổ phiếu phát hành thêm để trả cổ tức nêu trên sẽ được niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) và đăng ký Lưu ký bổ sung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD).

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị:

+ Thực hiện phương án phát hành cổ phiếu và thực hiện thủ tục phân phối cổ phần sau khi có chấp thuận của UBCKNN.

+ Hoàn tất phương án phát hành, đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung cổ phiếu mới phát hành trên sàn chứng khoán nhằm đảm bảo lợi ích cho cổ đông và Công ty.

+ Tiến hành các thủ tục theo quy định của pháp luật để điều chỉnh giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, sửa đổi Điều lệ Công ty phù hợp với kết quả của đợt phát hành nêu trên.

+ Thực hiện các công việc khác có liên quan đến việc phát hành cổ phiếu, tăng vốn Điều lệ và sử dụng nguồn vốn của Công ty theo quy định hiện hành.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Bút Sơn kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng!

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT, TCKT, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Phạm Đức Cường**





TỔNG CÔNG TY XI MĂNG VIỆT NAM  
**CÔNG TY CP XI MĂNG VICEM BÚT SƠN**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nam, ngày 24 tháng 6 năm 2020

## TỜ TRÌNH

**Thực hiện chi trả thù lao của Hội đồng quản trị,  
Ban Kiểm soát và Thư ký năm 2019; Kế hoạch chi trả năm 2020**

Kính trình: ĐHCĐ thường niên năm 2020 Công ty CP Xi măng Vicem Bút Sơn

Công ty CP Xi măng Vicem Bút Sơn trình bày Tờ trình thông qua thực hiện chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký công ty năm 2019; Kế hoạch chi trả năm 2020, cụ thể:

### 1. Thực hiện chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký công ty năm 2019

TT	Chức danh	Mức chi trả (đồng/người/tháng)	Tổng tiền (đồng)
1	Chủ tịch HĐQT	8.000.000	96.000.000
2	Thành viên HĐQT	6.000.000	288.000.000
3	Thành viên Ban kiểm soát, Thư ký Công ty	4.000.000	144.000.000
<b>Tổng cộng</b>			<b>528.000.000</b>

\* Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách: Hưởng lương theo ngạch lương của thủ trưởng đơn vị theo quy chế lương của Công ty CP xi măng Vicem Bút Sơn.

### 2. Kế hoạch chi trả năm 2020.

a, Đối với thành viên HĐQT, thành viên BKS, Người phụ trách quản trị Công ty, Thư ký công ty

TT	Chức danh	Mức chi trả (đồng/người/tháng)
1	Chủ tịch HĐQT	8.000.000
2	Thành viên HĐQT	6.000.000
3	Thành viên Ban kiểm soát, Người phụ trách quản trị Công ty, Thư ký Công ty	4.000.000

b, Đối với Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách: Hưởng lương theo quy chế trả lương của Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Bút Sơn.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua!

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Hội đồng quản trị Cty;
- Ban Kiểm soát Công ty;
- Lưu: VT, HĐQT, TC.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Phạm Đức Cường**



Hà Nam, ngày 24 tháng 6 năm 2020

## TỜ TRÌNH

### Về việc miễn nhiệm, bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Công ty

Kính gửi: ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 Công ty CP XM Vicem Bút Sơn

Căn cứ Luật Doanh nghiệp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;  
Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP XM Vicem Bút Sơn;  
Căn cứ Đơn xin thôi giữ chức danh thành viên Hội đồng quản trị Công ty ngày 01/4/2020 của ông Đinh Văn Hải;

Căn cứ Quyết định số 657/BTS-HĐQT ngày 09/4/2020 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Bút Sơn về việc Ông Đinh Văn Hải thôi giữ chức danh thành viên Hội đồng quản trị Công ty;

Căn cứ Quyết định số 1285/QĐ-VICEM ngày 15/6/2020 của Tổng công ty Xi măng Việt Nam về việc nhân sự ủy quyền quản lý phần vốn của VICEM tại Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Bút Sơn;

Căn cứ Đơn đề cử ứng cử viên tham gia Hội đồng quản trị ngày 19/6/2020 của nhóm cổ đông là nhóm người đại diện vốn của VICEM tại Công ty;

Tính đến 16h00' ngày 19/6/2020, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Bút Sơn đã nhận được Đơn đề cử ứng cử viên tham gia Hội đồng quản trị Công ty của nhóm cổ đông là nhóm người đại diện quản lý phần vốn của VICEM tại Công ty (nắm giữ 79,51% cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty). Theo đó, số lượng ứng viên được đề cử là 01 người, cụ thể:

- Bà Lê Thị Khanh - Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Bút Sơn, người đại diện quản lý phần vốn của VICEM tại Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua các nội dung:

#### 1. Miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị Công ty

- Ông Đinh Văn Hải, thôi tham gia Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Bút Sơn.

#### 2. Bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Công ty

2.1. Thông qua số lượng bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Công ty

Theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, số lượng thành viên HĐQT là 05 người, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua:

- Số lượng bầu bổ sung thành viên HĐQT: 01 người;

2.2. Thông qua danh sách ứng viên bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Công ty.

- Bà Lê Thị Khanh - Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Bút Sơn, người đại diện quản lý phần vốn của Vicem tại Công ty.





Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.  
Trân trọng cảm ơn./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: Văn thư, TL Đại hội.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Phạm Đức Cường**





Hà Nam, ngày 24 tháng 6 năm 2020

## QUY CHẾ

### **Bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2016 - 2021 tại ĐH đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty CP XM Vicem Bút Sơn**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;  
Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP XM Vicem Bút Sơn;  
Căn cứ Chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty CP Xi măng Vicem Bút Sơn;

Căn cứ thông báo ngày 13/6/2020 về việc đề cử nhân sự để bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Công ty CP Xi măng Vicem Bút Sơn;

Để việc bầu cử thành viên HĐQT tại Đại hội đồng thường niên năm 2020 của Công ty CP Xi măng Vicem Bút Sơn tuân thủ theo các quy định hiện hành của pháp luật Việt Nam và Điều lệ Công ty, thực hiện theo nguyên tắc công khai, dân chủ, đảm bảo quyền lợi hợp pháp của tất cả cổ đông. Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Bút Sơn kính trình Đại hội thông qua Quy chế bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2016 - 2021 của Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Bút Sơn như sau:

**1. Số lượng thành viên HĐQT được bầu bổ sung: 01 thành viên.**

**2. Tiêu chuẩn đề cử, ứng cử, hồ sơ thành viên HĐQT:**

Thực hiện theo Điều lệ Công ty và Thông báo ngày 13/6/2020 về việc đề cử nhân sự để bầu bổ sung thành viên HĐQT Công ty CP Xi măng Vicem Bút Sơn.

**3. Lựa chọn các ứng viên:**

Dựa trên Đơn xin đề cử, ứng cử của các cổ đông/nhóm cổ đông, Ban tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty lập danh sách các ứng cử viên đáp ứng đủ điều kiện theo quy định để bầu thành viên Hội đồng quản trị.

**4. Đối tượng thực hiện bầu cử:**

Cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

**5. Phiếu bầu và ghi phiếu bầu:**

**5.1. Danh sách ứng cử viên thành viên Hội đồng quản trị:**

- Được ghi đầy đủ họ và tên trên phiếu bầu.

**5.2. Phiếu bầu và ghi phiếu bầu:**

- Phiếu bầu được in thống nhất, có ghi tổng số cổ phần có quyền biểu quyết;





- Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền được phát 01 phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị;

- Trường hợp ghi sai, cổ đông đề nghị Ban kiểm phiếu đổi phiếu bầu khác.

### **5.3. Các trường hợp phiếu bầu không hợp lệ:**

- Phiếu không theo mẫu quy định của Ban tổ chức Đại hội, không có dấu của Công ty;

- Phiếu gạch xoá, sửa chữa, ghi thêm hoặc ghi tên không đúng, không thuộc danh sách ứng cử viên đã được Đại hội đồng cổ đông thông nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu;

- Phiếu không ký tên và không ghi rõ họ tên của cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền của cổ đông;

- Phiếu có số quyền đã biểu quyết cho ứng cử viên của cổ đông vượt quá số quyền được biểu quyết của cổ đông đó nắm giữ (bao gồm sở hữu và được ủy quyền).

- Phiếu không ghi số lượng phiếu bầu cho ứng cử viên.

### **6. Phương thức bầu cử:**

- Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị thực hiện bỏ theo phương thức bầu dồn phiếu.

### **7. Ban Kiểm phiếu và Bầu cử, nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu:**

#### **7.1. Ban Kiểm phiếu và Bầu cử:**

a. Ban Kiểm phiếu và Bầu cử do Chủ tọa đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

b. Ban Kiểm phiếu và Bầu cử có trách nhiệm:

- Phát phiếu bầu và hướng dẫn cách thức ghi phiếu bầu;

- Tiến hành kiểm phiếu;

- Công bố kết quả bầu cử trước Đại hội.

c. Thành viên Ban kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử vào Hội đồng quản trị.

#### **7.2. Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu:**

a. Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông;

b. Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu;

c. Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc;

d. Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và được Trưởng Ban kiểm phiếu và bầu cử công bố trước Đại hội.

7613  
CÔNG TY  
PHẦN  
3 VICK  
SOM  
3-T.



## **8. Nguyên tắc bầu dồn phiếu, nguyên tắc trúng cử thành viên Hội đồng quản trị:**

### **8.1 Nguyên tắc bầu dồn phiếu:**

- Mỗi cổ đông có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu và cổ phần được ủy quyền nhân với số thành viên Hội đồng quản trị được bầu (01); cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho ứng viên.

- Tỷ lệ phiếu bầu được tính căn cứ tổng số phiếu bầu trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

- Cổ đông không bầu cho ứng viên trong danh sách bầu cử thì để trống ô số phiếu được bầu của ứng viên đó.

8.2 Nguyên tắc trúng cử: Ứng cử viên trúng cử vào Hội đồng quản trị là ứng cử viên đạt 51% trở lên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội.

### **9. Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu:**

- Sau khi kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu phải lập biên bản kiểm phiếu.

- Toàn văn Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trước Đại hội.

## **10. Những khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu sẽ do chủ tọa cuộc họp giải quyết và được ghi vào biên bản cuộc họp Đại hội cổ đông.**

Dự thảo Quy chế được trình bày và thông qua trước Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty CP Xi măng Vicem Bút Sơn.

### **Nơi nhận:**

- Chủ tịch và thành viên HĐQT Cty;
- Tổng GD và các Phó TGĐ;
- Các cổ đông Công ty
- Lưu: VT, TC, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Phạm Đức Cường**

